

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ. 0 \$ 20 || Đổi nhân. . . 0\$20 (timbres)

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Hồng-dương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng. 6 \$ 00
6 tháng 4 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

LỜI RAO CẦN KẤP

Lời cho chủ-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buớc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre)
(Từ mồng 3 tới 10 Novembre)

Ở mặt bắc và bên nước Belgique hai bên đánh nhau hết lực ngày đêm không nghỉ. Bình thà ở phía ấy tiến dần dần không mấy khi ngừng bước. Quân Đức (allemand) bị đuổi ra khỏi miền Yser. Chúng nó nỗ lực đánh quân Đông-minh ở miền Reims mà không làm gì nổi. Ở núi Argonne và miền Verdun hai bên đánh nhau rất hung hăng, binh đông-minh chiếm được thêm một vài chỗ.

Ở Đông-Phổ (Prusse-Orientale) ở miền Pologne và miền Galicie quân Nga tiến hoai, tại miền Galicie bán quân Nga mới thắng thêm một trận nữa.

Nhơn vì có nước Thổ-nhĩ-kỳ (Turquie) vào trận theo phe nghịch với nước Nga-latư và nước Pháp, thì tam liệt cường hạ chiến thờ cho nước Thổ-nhĩ-kỳ. Hải đạo Anh-Pháp (Franco-Anglais) bắn các hải khẩu tại sông Dardanelles. Trong Hắc-hải quân Nga mất một chiếc tàu trận, song cũng đánh chìm được ba chiếc tàu dò Thổ-nhĩ-kỳ, có một chiếc trong ba chở binh.

Trên bờ thì quân Nga đóng ở miền Caucase sang qua giới-ranh chiến với quân giặc. Còn quân Anh và quân Ấn-độ tấn tới chiếm hải-khẩu ở về sông Chatt-el-arab trong xứ A-ráp, vịnh Persique.

Tuần lễ rồi hoàn cầu được tin rất quan hệ là quân Đức ở Giao-châu xin lại hàng. Những tàu chiến Nhựt-bồn đến vây Giao-

châu xưa rày nay mới rảnh mà ra trợ giúp với hải đạo đông-minh đang rượt bắt tàu Đức ngoài biển Đông.

Mới đây 4 chiếc tàu trận Đức xáp đánh với 3 chiếc tàu trận Anh ở dọc theo bãi (hì-li, một chiếc tàu Anh bị chìm, chiếc thứ nhì bị mac can, hư hại khá.

Chánh-phủ Đại-pháp mới ra hiệu dụ cho dân Hồi-hồi (Musulmans) ở thuộc địa Algérie, thuộc địa Tunisie và Maroc được rõ rằng nước Pháp hạ chiến thờ cho nước Thổ-nhĩ-kỳ như vậy :

«Chánh-phủ Đại-pháp khuyên Thương-nghị-viện Thổ-nhĩ-kỳ đứng can dự vào đàm quan vô Đức, Thương-nghị-viện lại đáp từ nhiều lời bất quyết và lại không vạ lòng Đại-pháp, cố ý cho hai bên đặng dứt việc giao thiệp với nhau. Bởi chánh-phủ Thổ-nhĩ-kỳ muốn cứ chi dẹp lòng bọn quan đại-thần thiếu niên là những kẻ muốn nghịch luận với đàm Hồi-hồi, nên chánh-phủ chịu lòng nghe những lời gian nịnh sấm tấu mà đự vào đàm chiến, kỳ thiết nước Đại-pháp, Đại-anh và Đại-nga không có gây ra có náo muốn việc binh đạo với Thổ-nhĩ-kỳ. Nhiều vị đại-thần nước này xin giải chức, vì không muốn can dự đến việc chiến tranh. Nguyên Đại-pháp và Thổ-nhĩ-kỳ kết niềm bằng hữu với nhau đã từ đời thứ XVI, và mới đây Đại-pháp lại gửi vốn cho nước ấy đặng trải qua lúc hiểm nguy là mất nước. Vậy Đại-pháp sẽ lo phân cách phe thù tham tâm vô yểm này mà tiền thảo trừ can chớ không làm hại đến phe lương

thiện trong dân Thổ. Có tin nói rằng dân Hồi-hồi ở tại Algérie, Tunisie, Maroc và đàm Hồi-hồi ở tại hưỡng bắc Phi-châu (Afrique) quyết không chịu đồng tâm đồng đức với Chánh-phủ Thổ-nhĩ-kỳ vì đã cả lòng trái đạo bằng hữu là đều Đại-pháp hằng đối theo lối tiên-nhơn truyền mà tôn thờ luôn ».

Chánh-phủ toàn-quyền Đông-dương đã liệu phương tiện đặng rao lại hiệu dụ trên đây cho các dân (hồi-hồi đang ngụ trong đất thuộc địa này được tường tất mọi lẽ.

THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

Từ ngày có việc binh-dao đến giờ, đã gần ba tháng, tàu ở Âu-châu sang đây, đem thơ và nhựt-báo ở qui-quốc lại. Đọc hết những thơ ấy và báo ấy thì mới hiểu rõ được tinh hình Âu-châu, xem được những tin từ ngày, từ phút; những việc ghi chép thật sự ấy, mới lại càng giúp cho tin chắc được cuộc này huynh-quốc tất nhiên phải thắng.

Chưa mấy khi thấy dân Đại-pháp được nhiệt-thành ái-quốc, được đồng-tâm hiệp lực như lúc nguy chung này. Nào các bè đảng phản đối nhau,

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

nào các tôn chỉ trái nghịch nhau, một tiếng súng Đức (allemand) đã nổ tại địa-giới Pháp, thì hết cả mọi người trong khắp cõi Đại-pháp, duy chỉ còn những người Đại-pháp mà thôi, 38 triệu đồng-bào cùng một huyết mạch chạy trong da thịt, bấy nhiêu tấm lòng đều bồi hồi một cách, không còn bè nào, đảng nào nữa, toàn là anh em một mẹ đẻ ra.

Xưa nay có nhiều phe phái đối với Chánh-phủ, thế mà việc nguy chung vừa xảy, bụng ái-quốc ở đâu ngủ-ngủ hồi tỉnh. Ông *Gustave Hervé* là chủ nhật-báo « *La Guerre sociale* » (Nguy xã-hội) tự-dưng bỏ phứt chủ-nghĩa bình-sinh, mà xin dặng làm linh dề đánh giặc. Nhưng Chánh-phủ nghĩ người có khẩu-tài lại nên đem miệng đem bút mà giúp nước, cho nên nhà nước xin ông *Hervé* cứ đứng chủ-chương báo quân mà giúp nước, chỗ trận-trường đã có nhiều kẻ khác. Mà báo-quân thật cũng có công với nước. Như trọng buổi này, các báo-quân nước Đại-pháp đồng-thanh cổ-dộng cho một nghĩa, ấy cũng là một cách lập công với đoàn-thể.

Mà các đảng đồng tâm với nước trong buổi nguy chung này, cũng là chẳng trái đạo mình. Cái cực-diêm hi-vọng của các đảng ấy, chẳng qua cũng chỉ cầu cho ai nấy được tự-do, cho các dân-tộc đều được tự-do tự lập, để cho mọi người đều được hưởng cái hạnh-phúc văn-minh mà thôi. Cực-diêm đó, nghĩ cho cùng, thì chánh là cực-diêm chung của các nước văn-minh ngày nay. Thế thì trừ giặc Đức, cũng chẳng ra ngoài chủ nghĩa ấy chút nào, vì nước Đức từ khi lập thành đến giờ, chỉ những lấy cường-lực, lấy cách tàn-ác, bạo-ngược mà toan đem thiên hạ vào chốn lao-lung. Đã có câu phương-ngôn: « *Việc đi gây tranh chiến là một nghề riêng của nước Phổ-lỗ-sĩ.* » Từ năm 1870, đến giờ, quả thật nước Phổ-lỗ-sĩ (*La Prusse*) chỉ ăn hiếp các nước hiệp-chung mà lập thành ra nước Đức (Allemagne), bắt mấy mươi dân-tộc phải hóa theo Phổ-lỗ-sĩ. Cầm được bấy nhiêu nước

chư-hầu dưới mũi gươm mình rồi, bây giờ nói Phổ-lỗ-sĩ lại mơ-móng đem cả thiên hạ mà bắt làm nô-lệ dưới cường-quyền mình. Kể từ khi quân già-man tràn sang Âu-châu chỉ tây, phá phách những cuộc văn-minh Hi-lạp, La mã đến giờ; thật cuộc văn-minh thế-giới đã trải bao nhiêu nguy-hiểm. Nay quân Đức bây giờ cũng vẫn nhiệm nết quân già-man đời trước, đi đến đâu chỉ những tàn-ác, hung-bạo; ưa thiêu hủy, ưa phá-phách; nào thợ quan, nào bảo-tàng, nào đình-thất lâu-dài, quân ấy chỉ thích phá-tàn. May thay! cuộc văn-minh đời nay một tay nghiên-bút, làm văn hay, tả tư tưởng đẹp, hoặc vẽ tranh thần, hoặc tô tượng lạ; còn một tay vẫn cầm súng giữ mình, lại nhon ngay cách-tri mà gây lấy kẻ bảo-tồn, Hi-lạp La-mã ngày xưa chỉ biết luyện văn-chương, mỹ-nghệ cho nên văn-minh Hi-lạp xưa phải sa sút bị tay già-man hủy-hoại chạp bước mất mấy mươi đời. Văn-chương, Mỹ-nghệ duy chỉ khiến cho người ta được trải nếm thú-vị trong đời; phải có cách-tri mới cầm được sức mạnh. Các nước văn-minh ngày nay không thể bị tay phạm-phủ già-man mà lụn bại được nữa, vì văn-minh ngày nay có văn-chương, có mỹ-thuật, lại có cả cách-tri. Trong cuộc tranh-chiến đời này một sức vũ-phu, không đoạt nổi được trí khôn, được tài ứng biến. Xét trong hai bên, một bên các nước văn-vật Đồng-minh với nhau, với một bên quân Đức, thì trí khôn và tài ứng-biến của Đồng-minh quyết hẳn nhiều hơn bên quân Đức. Và lại vị quyền thiên-phổ vị nghĩa công-bằng, thì thế nào mà chẳng mạnh. Ngay mấy trận đầu đã tỏ ra rành rành rằng thế lực Đồng-minh to hơn thế lực giặc Đức nhiều. Việc này về sau thế nào thì bây giờ cũng thấy rõ ràng trước mắt. Cái mộng đoạt-thủ hoàn-cầu của nước Đức phứt đã tan ra như đám khói gặp cơn gió to.

Như vậy thì phe đảng nào mà chẳng hơn hở đồng-tâm hiệp-lực với cả nước để trừ kẻ mơ-ước tiếm đoạt hoàn-cầu, vì tới được nơi cực-diêm

của các đảng ấy. Các đảng đã hiểu cả như vậy, cho nên các đảng đều đua nhau thủ nghĩa với Quốc-gia.

Một công-đảng xưa đã nên khen làm vậy, huân chi cả dân Đại-pháp lại đảng khen chừng nào nữa! Thôi khắp cõi ai ai đều hiểu rằng keo này là keo quyết tử sanh, có lẽ là keo sau cùng. Một bên tri công-minh, lòng muốn tiến bộ lên cõi hay-hơn một bên tri già-man lòng u-ám. Bởi vậy ai cũng đem thân liều ở chiến trường, quả quyết mà hiến mình, vui lòng mà hiến mình. Khi linh (trây di, dân mừng như hội). Ở các hàng cơm hàng nước ai cũng muốn thết đãi các kẻ ra đi lính, trả tiền nhà hàng mà chủ không chịu lấy. Quan và lính kêu xe ngựa xe hơi đi ngoài phố, người đánh xe cũng chẳng chịu lấy tiền. Các xe lửa chỗ quân quan ra Đức-giới, thiên-hạ đến kết hoa.

Nào đàn bà, nào con-gái đẹp thì nhau làm cỗ, đem thiết đãi quân quan đi ra trận; nào rượu ngon, nào xi-gà tốt đem ra dùng cho từng người; hoa tươi trăm vẻ thắm, đem quân dầy ngọn súng, thật là một cảnh nước lòng. Trong dân tình thì tưởng không bao giờ nghĩa đồng-bào tỏ rạng ra được như vậy.

Bên nước Bỉ-lợi-thời (*Belgique*) cũng một cơn nhiệt-thành nổi lên như vậy. Dân nước Bỉ quả đã một phen đáng kính đáng phục, ra oai thần lực cự được với người Đức vào xâm giới phạm làm cho quân Đức chết vô số. Vua ngự giả thân chinh, làm cho quân hàng lòng dân được đầy. Việc giữ thành Li-ê-giê (*Liège*) thật là thành một trang đẹp trong sử sách. Tại Anh (Angleterre), tại Nga (Russie) lòng nào nức cũng vậy. Chánh-phủ hai nước ấy cũng quyết chí đánh tới cùng, khi nào trừ được xong giặc Đức mới thôi.

Các nước thuộc Anh, thuộc Pháp ở hoàn-cầu thì đã tỏ ra một lòng trung nghĩa. Nước An-giê-ri (*Algérie*) ở Bắc Phi-châu thì đã đem gần hết quân sang giúp Đại-pháp ngày từ ngày mồng 6 tháng tám tây rồi, lấy quân thường-trụ mà giữ đất nhà. Các nước khác mỗi chỗ sai một cơ, nơi sai một đạo sang phò đại-quốc.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ang đã hiểu cả
đẳng đều đưa
tốc-gia.
nên khen làm
Đại-pháp lại
hư! Thôi khắp
keo này là keo
h, lòng muốn
n một bên tri
vây ai cũng
trường, quả
vui lòng mà
trẩy đi, dân
hàng com hàng
hết dài các kẻ
hàng mà chủ
và linh kêu xe
bài phố, người
hầu lấy tiền. Các
n ra Đức-giô.
con gái đẹp thì
hết dài quân quan
ngon, nào xi-gà
từng người, hoa
đem quần đây
t cảnh nức lòng.
trông không bao
tỏ ràng ra được
oi (Belgique) cũng
nổi lên như vậy
là một phen đáng
oai thần lực cự
vào xâm giới
Đức chết vô số.
chính, làm cho
h đầu được đầy.
è-giơ (Liège) thật
đẹp trong sử sách.
cũng vậy. Chánh-
trung quyết chí đánh
tr được xong giặc
Anh, thuộc Pháp
tỏ ra một lòng
An-giê-ri (Algérie)
h đã đem gần hết
Đại-pháp ngay từ
g tâm tây rồi, lấy
mà giữ đất nhà. Các
hệ sai một cơ, noi
pho đại-quốc.

Nhứt là phương Ấn-độ đã tỏ một bụng phục tùng nước Anh rất qui-hóa. Bảy trăm vị vua bá vira vương, đem quân tướng, đem cửa riêng mà giúp hàng ức hàng triệu. Đến nỗi Anh-quốc không dùng được hết người, phải để lại nhiều đạo quân xin đi. Chánh-phủ Ấn-độ lại còn xin chịu cả những tiền phi tồn chỗ quân sang Thái-tây. Cho đến cả sanh phật nước Tây-tạng cũng đem 1 000 quân mà tỏ tình miến phục liệt-quốc đồng-minh.

Quân Ấn-độ đã sang đến đất Pháp và đã vào trận trường rồi, đã nổi danh từng lấy vì mấy trận đánh grom với quân Đức.

Ở Nam Phi-châu, người Boe (Boers) mới 15 năm nay đánh nhau với người Anh một phen rất dữ rồi sau phải chịu Anh chiếm tỉnh năm 1900, thế mà nay cũng đồng tâm hiệp lực với các nhà đồn điền Anh ở Nam Phi-châu để mà đánh đuổi những quân Đức đến xâm vào các đất thuộc Anh.

Còn những dân thuộc Đức thuộc Áo (Autriche) thì ra bấy nhiêu lâu nặng gánh cường quyền, hằng vẫn mong mỗi thoát vòng nô-lệ, cho nên thấy thế Đức hơi nguy lại đem ngay lòng muốn phản.

Tại trong đất Đức cũng đã phồm nổi-loạn. Vốn là dân vẫn không muốn gây cuộc chinh-chiến. Bao nhiêu dân-tộc bị nổi Phô-lô-si ức tình đề dựng nên nước Đại-Đức, nay đều giở bạn-tâm, chỗ đã phản rồi, nơi còn sắp phản.

Bởi lẽ gì vậy? Vẫn là các giống người ở hoàn-cầu chưa theo được văn-minh trình-độ đã đi đến đâu, mà đã được nếm cái hạnh-phúc thuộc Anh thuộc Pháp, thì đều muốn dựa đòi đòi vào bóng bảo-hộ hai nước ấy. Còn những dân tộc ở Âu-châu đã lâu đời trải biết cái tánh cộc cằn, cái tánh kiêu-căng của nòi Nhật-nhĩ-mạn, thì không thể nào chịu được, kém sức thì chịu mà vẫn ghét vẫn khinh, lúc nào dạ trừ nổi thì trừ liền.

Nước Anh và nước Pháp, nhứt là nước Pháp, vốn xưa nay đi chiếm đất thiên-hạ, chẳng phải chỉ vị kỷ mà

thôi, song lại bao giờ cũng tìm phương giúp đỡ cho kẻ chịu quyền mình được thêm sung-sướng, được biết nhân quyền, được tiến bộ lên cõi văn-minh. Còn người Đức thì coi các giống người đều là nô lệ cả. Đến đâu thì lấy của, thì áp-chế. Ai còn yêu được?

Những việc đánh nhau tuần này thì đã có thông tri nhà nước, dịch và in ra ở đầu như trình đây. Xin chư tôn cứ đọc cho biết quân hai bên hiện bây giờ làm sao.

Thời sự Nam-kỳ vẫn có quan Nguyên-soái ngài thân hành xuống tỉnh Vĩnh-long và Sa dec hôm tuần trước, bữa 31 octobre hồi một giờ trưa, cũng có lính phu-nhon đi với ngài. Nhon buổi Âu-châu đang con nước lửa, ngài có gởi tin cho chư qui quan các tỉnh chẳng cần nghinh tiếp ngài cách trong thể như mọi khi, ngài quả giang tàu chaloupe hiệu Nera của sở Tao-tác.

Khi đến tại Vĩnhlong tàu vừa cập cầu quan tham biện Petillot và phu-nhon bước xuống rước ngài về công thự rồi các viên quan cũng ra yết kiến tại đó.

Quan nguyên-soái nhân dịp ấy diễn thuyết ít lời tỏ niềm-bằng hữu với quan chủ-tỉnh, và khen ngợi công lao khổ ngài đã trải qua mấy năm, cho chốn thôn dã hóa nên nơi phiên ba, châu thành Vĩnhlong nay đặng kính đình rõ ràng. Đoạn ngài cảm ơn các viên quan đến trình diện nghinh tiếp ngài, khuyên ai nấy giữ niềm trung nghĩa đến cùng đừng còn theo lòng thù khích phe này đảng nọ nghịch nhau, ấy là điều cần nhứt phải lãnh khởi trong cơn Tổ-quốc đang mắc vòng lao lý, mà nhứt là các quan đồng hương cần phải làm gương cho dân chúng là những kẻ mình đã lãnh trọng trách bảo hộ cho ăn rập một đoàn thể như nhau.

Đúng 4 giờ rưỡi, quan Nguyên-soái xa giá đến dinh quan Đốc-phủ-sứ Phạm-văn-Troi. Các viên quan annam, các hương chức làng cùng dân sự tựu tại đó rất đông dặng hoàn nghinh quan Nguyên-soái.

Quan Nguyên-soái cảm tạ ít lời về dân Annam đã tỏ lòng vì nghĩa từ hồi bên Âu-châu khi sự chiến tranh đến nay, vẫn dốc một lòng hi vọng hòa bình, và hết dạ thành ái Chánh-phủ.

Ngài nhắc lại mấy cuộc lễ của dân annam bày ra để chúc cầu cho Đại-pháp toàn-công thắng trận, thì ngài cũng đã rõ tấm lòng nhiệt thành của con dân Nam-kỳ, chớ chẳng phải là đồng điện bất đồng tâm dẫu.

Bởi ấy, trong dịp này, ngài thay mặt Chánh-phủ Đại-pháp mà nói lại cho dân chúng hay rằng: Bên Mâu-quốc chẳng hề quên cái trách nhiệm bảo hộ cho cả xứ Đông-dương, ngày nay được văn minh tiến hóa, con dân hãy an cư lạc nghiệp như thường.

Đoạn rời ngài đi du lịch các nơi trong châu thành, trước ngài viếng cảnh chùa, rồi tới các nơi mới tu kiêu mới lộ, cũng thăm bệnh ở các phòng trong nhà thương. Ngài khen quan lương-y Roshamel và quan Tham-biện, cùng các thầy khám hộ, kẻ giúp việc ở trong nhà ấy khéo lo được tình khiết hiệp cách vệ sanh, nhứt là noi bảo sanh rất lại coi nên ngoạn mục lắm.

Qua ngày sau là ngày 1^{er} Novembre lối 9 giờ, quan Nguyên soái phẫn giá tỉnh Sadec, viếng thăm quan Tham-biện Sacotte ngọc thể vì hòa đã mười ngày rày.

Chiều ngày ấy, quan Nguyên-soái qua tỉnh Tràvinh, quan Tham-biện Vĩnh-long cũng theo tiên hành đến bến tàu.

XXX.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

**Đánh trống động chuông,
Bứt mây động rừng.**

Loại cỏ sự sùng. — Có tin đồn rằng một bầy cò gần 200 con ở hương bắc-dông nghe tiếng sùng đồng nổ bèn cất bay đi qua đồng cỏ chạy dài theo mé sông Saône ngang nhà giấy xe lửa St Jean-de-Losne. Bầy cò ấy bị quân lính rượt bắt nên đuổi cánh bay thấp hơn ngọn cây, bỏ mỗi một yếu đuôi quạ.

Mỗi nhà thơ aiấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Loại cò ấy coi hình như đợt quân allemand bị đuổi chạy về nước nhà thì nó cũng sẽ trở lại tổ xưa.

Heo rừng

Còn bên nước Belgique, quân giặc đập nát khắp nơi làm heo rừng ở miệt Ardenne tràn vào đất Langsa.

Ấy cũng vì nghe quân lính vận động nhiều chỗ, tiếng súng nổ liên thình nên khiếp phải loãn qua ranh nước langsa kéo nhau vô tỉnh Somme và Seine-Inférieure, phá hư hại lúa má đang đứng đồng, như là miệt Jumièges, heo rừng đến trú nhiều quá sức, đến đôi đàn sự chịu không nổi phải hiệp nhau đoàn ba lú bảy mà đi đuổi nó.

Việc này có xảy ra hồi giặc năm 1870.

Lo hâu

Người âu-châu nói chuyên rằng: Hoàng đế allemand là Guillaume II, trước đã suy một lẽ rằng ngày kia có khi mình phải mất nước, bởi ấy nên tiên liệu kế mầu này là gởi bạc cho một vài chủ cư-phủ tại xứ Canada để cho vay phòng hù, như là trong tỉnh Vancouver và nhiều tỉnh khác tại xứ Colombie thuộc quyền bảo hộ Hồng-mao, tiền cho vay rất nhiều, mỗi năm huê lợi tính cũng được 25 triệu quan, già như ngày nào vận kiến thời quay, khi số đã cùng thì bỏn đảo khỏi miền âu-châu sang qua ngoại quốc thì huê lợi ấy để tiêu xài cũng chán đư.

Chánh-phủ Canada đang tra cứu vụ cho vay này quyết ngày nào tìm ra mối manh sẽ tịch biên hết thảy.

THÔNG BÁO

(Informations)

DÔNG-DƯƠNG

(Institution française)

Giá bạc (Taux de la piastre)

Novembre	6	7	8	9	10	11	12
Hàng bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương					2.25	2.25	2.25
Hàng Hồngkong					2.25	2.25	2.25
Hàng Chartered Bank					2.20	2.20	2.20
Kho Nhà-nước	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25

Giá lúa từ 2 \$ 50 tới 2 \$ 55

Nam-Kỳ

Saigon. — Lễ cầu hôn cho quận lính tử trận. — Hôm ngày mồng 3 novembre 7 giờ ban mai, tại nhà thờ chánh Saigon có làm

một lễ rất trọng thể cầu cho linh hồn tướng sĩ đã tử vong được mau về chốn thiên-dinh, có đủ sắc nhưn dân, ty văn, ty võ, người buôn bán v. v. Trong hàng các ông đại nhưn có quan Nguyên-soái Nam-kỳ y phục đại lễ, quan Thủ-tướng Đain, quan cai thủy binh, quan Đốc-lý Cuniac, và các quan Lãnh-sự các nước Đồng minh đến chào lễ này.

Trên Lâm bồ có đặt quốc kỳ nam liệt-cường đồng-minh.

Đức thầy Quinton là Giám-mục Saigon hành lễ, các hàng đạo đức hầu hạ rất đông, trong hàng bôn đạo châu lễ ai nấy tỏ sắc diện nghiêm trang tề chỉnh, chắc đương lúc ấy cũng có kẻ nhớ đến người thân đang làm nạn mà thảm tử chớ chẳng không.

Lễ rồi đúng 8 giờ.

Hội đồng thành phố. — Hôm chiều 30 octobre Hội đồng thành phố nhóm tại dinh quan Đốc-lý saigon.

Kỷ nhóm này có một vài đều trọng hệ hơn mấy kỷ nhóm trước.

Khi mở hội nhóm quan Đốc-lý đọc thơ quan Nguyên-soái Nam kỳ gởi đến chúc mừng các nghị viên đến nhóm mà bản tính một đều rất đáng khen là cái tên một đường kia trong thành phố đặt tên mới là *Quai de Belgique*.

Chừng mắng buổi nhóm, quan Đốc lý đứng dậy, chư nghị viên cũng đứng một lượt mà nghe ngài đọc một bài khuyến dụ dân tây nam nơi chốn thuộc địa hãy giữ một lòng trung nghĩa nhiệt thành ái quốc, rồi ngài cũng chúc bình thắng trận, và chúc bình yên cho chánh-phủ dân quốc bảo hộ, cho Đức Giám-quốc Poincaré. Ngài cũng nhắc lại việc rủi ro về chiếc tàu thuộc thủy quân Đông-dương mà phân ưu với quan thủy-trưởng, đọc dứt bài ngài liền thêm câu **Pháp quốc vạn tuế** Cả hội vỗ tay mừng, rồi bãi nhóm.

ÂU-CHÂU (Europe)

France

Kép Max Linder. — Chủ kép hát đại tại tên Max Linder cả hoan cầu đều biết mặt, làm hề giễu cười nồn ruột nay từ vòng nơi trường chiến.

Chìm tàu. — Có một chiếc tàu Langsa chở 250 lính Belges và nhiều bộ hành đi tới cửa Havre bị đụng nhằm trái phá, 250 tên lính đang tưng chỉnh, còn những bộ hành là dân thành Lille và thành d'Arras đi trốn giặc. Chiếc tàu ấy vẫn còn nổi trên mặt nước, lúc ấy lại có chiếc tàu Hồng-mao vừa chạy ra khỏi cửa Pas de Calais bỏ hành

đang ở trên tàu, nổi số-de vùng nổ, không biết phải là chạm nhằm trái phá nổi hay là bị tàu lặn đâm trái phá dưới lòng tàu.

Chiếc ấy mới chạy lần lại bên chiếc tàu Langsa để sang bộ hành qua, cũng trót nửa giờ đồng hồ Nhiều người sợ lặn của chết, còn kẻ khác đồng con nít quang đại qua bên chiếc tàu Langsa. Đờn ông đờn bà thấy đều chen dặng qua bên tàu kia đụng nhau nhiều kẻ rớt dưới biển mà chết đuối, kẻ khác nhờ tàu tuần hạm Langsa lại vớt lên kịp.

Allemagne

Bà bà trước Debaythat cáo ông Hoàng-tử Krompinz đã ăn cướp đồ đạc ở lầu đài của bà, sư thần Allemand ở thành Rome, chối hẳn việc ấy, và kiếm lẽ chữa tội cho quan thầy mình, bà bà cứ kêu nài mãi lai hải tên đưa đã nghe lời Hoàng-tử đang cầm súng sáu hăm dọa cho nó bẻ khóa vô nhà bà dứt dờ.

Ngoa-ngôn. — Hôm 26 octobre có tin quân allemand ngoa ngôn rằng binh Đồng-minh thua sức binh allemand, chiều hôm qua lại có tin nói quân Đồng-minh bắt được 1 ngàn tù allemand, quân allemand trở trái nói rằng quân mình đã bắt được 500 người Hồng-mao.

Autriche

Tòa thành Serajevo xử tử 5 đứu liên can trong vụ án mạng hoàng-thái-tử. Còn tên chánh phạm bị 20 năm tù.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Trung-quốc

Giao-châu. — Ông Kint-Yuing Pong là đô-thống tỉnh Sơn-đông có tư điển tin về chánh-phủ hay các đều xây biển trong trường chiến trong lúc hai bên đánh nhau. Quan đó phỏng cũng thông tin rằng binh Nhật-bôn và binh Hồng-mao nay đã đến đóng tại Lao-châu; cuộc kiên bế ở vòng ngoài của quân allemand nay hóa ra xung yếu, không cự nổi với giặc. Lính allemand lui ra khỏi miền Fouchan. Đường trận vòng nhi ở dọc theo miền Hsiao-Lao-chen và Tsang-Kéou không dám tiến, chầy kíp cũng sẽ thôi bộ.

Quan tổng trấn ra lệnh dạy thôi binh ở miền Kiao-Hsien và rút về đóng trong thành. Thịnh toán có máy bay allemand ra ngoài thành dò thám quân giặc.

Có một người thanh khách ở tại Giao-châu về đồn xứ thuật rằng bây giờ không còn người thanh nào đảo ngự trong miền Giao-châu. Dân thành ấy mỗi khi thấy máy bay Nhật-bôn

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

bay đến thì hải kiếp quá lễ, sợ họ liên trái phá trúng nhảm. Việc buồn bán ngưng lại, các tiệm đóng cửa. Còn dân allemand tốp ở ngoài thành cự với giặc, tốp khác ở giữ thành.

Singapour

Có tin nói chiếc tàu trên allemand hiệu « Emden » đánh chìm mấy chiếc tàu Hồng-mao hiệu Ben Mohr, Clan Crant, Chilkans, le Troilus, còn chiếc Exford bị bắt ở hướng tây-nam thuộc thủy phận Cochin.

KÍNH TÍCH TỰ CHỈ

Le respect des papiers écrits

Ta với Tàu có thói kính trọng những giấy tờ viết chữ nho. Mà người Âu-châu thì không cần, giấy đã viết chữ mà không cần dùng nữa thì muốn dùng việc gì cũng được.

Vậy thì kính hay là không kính là phải?

Việc ấy tuy là việc nhỏ mọn mà nghĩ ra có nghĩa lý hay lắm.

Người A-châu nhìn văn tự là một cái tài của thần thành đặt ra, có cái thiêng liêng trong ấy. Cho nên kính chữ là kính binh đạn chữ mà thôi.

Có người làm phước muốn người đeo cái giỏ hoặc là gánh, tay cầm một cái ghim đi các ngã ba đầu chợ thấy giấy chữ đâu thì lượm về mà đốt, tin rằng làm như vậy thì được phước to cũng như phước cứu nhà cháy vớt kẻ chết đuối. Trong các truyện cổ tích có truyện « một người vì kính lịch tự mà khỏi chết ». Bây giờ ở chùa Ngọc-son (Bắc-kỳ) cũng có một người lo đi lượm giấy về đốt.

Đi ra ngoài mà dùng đến giấy có viết chữ tây thì không ai quờ, mà dùng đến giấy chữ ta thì là một đũa ngạo ngược. Có người dùng tờ giấy ta thì lo sàu đêm ngày cũng như là đi đàng về ý đi tiểu tiện nhằm gốc cây có miếng thơ vậy.

Có người đốt nát lại suy rằng: Ngày xưa đức thánh Không-tử đặt ra chữ nho cho nước Tàu xong rồi đi sang bên tây. Người tây mới xin ngài đặt chữ, ngài mới vì nể mà gạch sớ sĩa

ra mấy nét, cho nên chữ tây coi ngược ngược.

Tiểu thay ông Không-tử lại không viết kỹ lưỡng cho người Âu-châu sang qua mình, ông lại làm vội vàng thì hóa ra tiện cho ta biết mấy.

Bên tây người ta không kính trọng chữ, nghĩa là không trọng chỉ mấy cái nét nguyệt ngoạc, bởi vì mấy cái nét ấy, nó làm tôi tớ phục dịch cho trí khôn ta thì không có phẩm giá qui trọng gì.

Minh tại qui nét chữ quá cho nên đem cả trí khôn làm tôi tớ chữ, kính là kính nét chữ không kính gì đến tư tưởng.

Người Âu-châu cũng có khi qui chữ là qui chữ của người danh tiếng. Những bốn thảo của các bậc đại tư-tướng, những tự-tích của các đảng daph-nhon, đòi nay người ta qui hơn vàng hơn ngọc.

Mấy bốn thảo của ông Pascal Voltaire, ông Rousseau, bây giờ giữ trong các kho tàng làm quốc-bảo, có bao nhiêu triệu bạc cũng không thể mua được.

Lâu lâu lại có nhà còn giữ được một mảnh giấy thơ, một chữ ký tên, hoặc một trang sách, tưng đem bán, có người tranh nhau mua tới vạn bạc.

Thấy đó thì biết cái cách kính lịch tự chỉ của người ta cao nghĩa mà cái kính lịch tự chỉ của mình là như cách con trẻ tin lầm.

Lấy nghĩa lý mới mà suy ra thì lượm giấy chữ đốt đi không đem dùng làm việc gì là một cái tội thiếu hủy đồ dùng.

Tờ giấy cũng là một việc tôn công-phu người ta mới chế ra được, phải dùng cho đến khi hết tiện nữa mới thôi. Lúc nó còn trắng thì in chữ vào mà xem, xem xong rồi thì không cần đến nữa thì phải dùng qua việc khác. Nếu không dùng thì là bỏ phí, tục ta hay nói hủy của trời chẳng lẽ phải nói hủy công người. Thiệt là một tội đó.

Mấy câu tôi bàn ra đó, chắc rằng nhà-nho chẳng lý nào phản đối được. Vậy mà người chịu thì chịu, chớ như biểu rằng dùng giấy chữ nho mà làm

việc dễ tiện thì cũng không dám dùng mà cũng không biết tại làm sao.

Tôi bàn vậy thì bàn, chớ hề đi đâu thì cũng phải chọn một tờ giấy nhứt trình nào rách, không hề lấy tờ giấy chữ nho.

Ấy cũng là thói tục của tổ tiên truyền nhiệm lại lâu đời.

Suy một sự ra muôn sự khác. Cứ mỗi đều mỗi kiềng, mà không hiểu tại làm sao mà kiềng, thì là dấu chưa có được tư cách triết-học.

XXX.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

TỔNG THỐNG TOÀN QUYỀN CHÁNH PHỦ
Gouvernement Général

NAM-KỶ

Châu-Tri

Quan Thống-đốc nhứt hạng các thuộc địa kiêm lãnh Nguyên-soái Nam-kỳ gởi cho các quan Đốc-ly thành phố và các quan Tham-biện chủ tỉnh.

Trong công văn nhứt báo, số 62 ngày 3 août 1914, có ấn hành lời nghị của quan Tổng-thống lập thể lệ làm nghề thầy thuốc Trung-việt.

Vậy tôi xin quan lớn hãy xem cho kỹ điều thứ năm nói như sau này:

1° Kẻ nào thuở nay mà làm nghề thầy thuốc chần chừ trước khi in lời nghị này ra, thì cũng đừng phép cứ việc làm luôn. Song phải tuân theo các thể lệ định nơi điều thứ 2 (phải kê luôn làm đơn xin nữa).

2° Còn kẻ nào thuở nay chưa làm thầy chần chừ và muốn xin làm, thì phải tỏ rằng mình có từ 25 tuổi sắp lên và có học nghề làm thuốc ít nữa một năm, với thầy nào Nhà-nước biết trước đó. Khi mãn học rồi thì người làm thầy dạy thuốc đó sẽ cho người học trở một cái giấy chứng rằng nó học với mình.

Và chẳng bây giờ đây có nhiều người Phương Đổng bán đủ thứ độc dược, nên thường có kẻ đau, dùng thuốc ấy rồi chết. Vậy tôi xin quan

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

lớn dạy ban hành điều thứ 6 cho gắt
 nghiêm cấm các người bản quốc cũng
 là người phương Đông bán, để háy
 là dùng các thứ thuốc tây, thuốc Huế-
 kỳ và thuốc Nhứt-bồn.

Trong lúc ban sơ, quan lớn coi liệu
 dùng chế cách nào thì làm, đặng ban
 hành các thể lệ mới này cho xong.

Saigon, ngày 2 Septembre 1914.

Quan Nguyên-soái Nam-kỳ, gởi cho
 quan Đốc-ly hội công đồng Chợ-lớn,
 cho các quan Tham-biện chủ tỉnh,
 cho quan Kiềm-đốc sở thuế vụ chánh
 ngạch Saigon.

Lâu nay tôi cũng có nghĩ về việc
 cần kiếp lập một điều lệ chung đặng
 sắp các bài thuế sanh ý mấy người
 bán rượu lẻ.

Khi trước nhà nước coi kẻ buôn
 bán rượu như là người giúp việc nhà
 nước, chớ bây giờ thì khác, không
 phải vậy nữa, mấy người này đều
 buộc phải tuân các điều lệ chung theo
 như mọi người vậy.

Đương bây giờ đây chưa có chỉ dụ
 mới ban hành về việc các thứ bài
 sanh ý, nên tôi tình lập tạm ra đây
 tám hạng, do theo cuộc buôn bán
 nhiều ít.

Từ một muôn rưỡi	
hectolitres sấp lên...bại hạng nhứt	
Từ 6.000 hl. cho tới	
một muôn rưỡi hl...bài hạng nhì	
Từ 3.000 hl. — 6.000 hl.	» ba
Từ 1.800 » — 3.000 »	» tr
Từ 1.000 » — 1.800 »	» năm
Từ 500 » — 1.000 »	» sáu
Từ 250 » — 500 »	» bảy
Từ 50 » — 250 »	» tám

GOURBEIL.

Vì lời nghị quan Toàn-quyền Đông-
 dương ngày 17 août 1914.

Phê chuẩn các thể lệ định trong
 bản thảo về việc làm rừng già đốn
 theo thứ tự đã định trong chín
 khoản, thuộc sở rừng cấm số 38
 (rừng nhà nước quân hạt kêu là Long-
 hưng-Thượng) tại Nam-kỳ.

Sửa lời nghị sai ngày 12 avril 1914,
 phê chuẩn và ban hành các thể lệ
 làm rừng trong số số 17 (rừng Lộc-
 Ninh) Nam-kỳ.

KHI TRƯỚC:

Phê chuẩn và ban hành các thể lệ
 định trong bản thảo về việc làm rừng
 già đốn theo thứ tự đã định.

Phải đọc lại như sau này:

Phê chuẩn và ban hành các thể lệ
 định trong bản thảo về việc làm rừng
 già đốn cây lớn.

ÂU-CHÂU CHIẾN KỶ

(Histoire de la guerre européenne)

(D'APRÈS LE COURRIER D'HAIPHONG)(1)

VIII

Ngày 11 septembre. — Quan thủ-
 tướng diễn thuyết giữa Dân nghị viện
 rằng từ khi khởi việc binh đao, nước
 Hồng-mao đã mộ thêm được 50 muôn
 quân không kể quân thường trụ và
 quân bên Ấn-độ và bên Canada mới
 sang.

Trận khởi đánh nhau từ hôm mồng
 7 tới mồng 10 nay còn đánh nữa, hữu
 quân Allemand thối bộ. Quân Đổng-
 minh tiến 60 ngàn thước, quân đổng-
 minh đã vượt qua sông Marne đuổi
 quân allemand lên mặc bắc, bắt được
 nhiều tù.

Quân allemand chiếm được phía
 núi Argonne và quân ở rừng Belle-
 none khởi sự thối bộ. Tại tỉnh Lorrain-
 ne quân ta tiến ít nhiều, hiện nay
 đóng ở phía đông rừng Champen-
 nourx, Rehainvilliers, Gerbevilliers,
 Saint-Dié.

Quân Serbes đã sang đóng được
 thành Semblin của nước Autriche.

Ngày 12 septembre. — Thống-soái
 Joffre điện về Binh bộ rằng:

«Quân ta mỗi ngày thấy quyết
 toàn thắng. Quân Allemand nơi
 nào cũng vừa đánh vừa chạy, bỏ
 cả tù cả quân khí lại. Quân ta hơn
 hổ mà gia sức đuổi hoài. Quân
 Đổng-minh lòng phấn chấn, sức
 bền dai. Hai chánh-phủ nên ngưng
 mặt với Hoàn-cầu.»

Hải đạo nước Autriche đã đành
 lấy được xứ Tân Ghi-nê, (Nouvelle-
 Guinée) thuộc địa Allemande.

(1) Cõi lại Lục-tính-tân-văn số 339 và số
 345, 346, 347, 348, 349, 350.

Quân Allemand thất trận chạy dài
 quân mã kỵ Đổng-minh đuổi theo
 đánh riết. Quân Allemand lui ra khỏi
 tỉnh Anvers và Limberg

Ngày 13 septembre. — Quân Nga
 thắng quân Allemand tại xứ Pologne,
 bắt được ngoài 10 muôn tù, quân
 Allemand mất 2 muôn người trước
 Nancy và mất 11 ngàn người tại Lune-
 ville trận ấy đánh trước mặt Hoàng-
 đế allemand.

Tin tại thành Genève ở nước Suisse
 (Thoại-sĩ) rằng dân kinh thành alle-
 mand được tin đại bại hoảng hốt.
 Tại Munich có nội loạn.

Ngày 14 septembre. — Quân Đổng-
 minh tiến trót đường trận quân alle-
 mand phạm quân pháp và lảng loạn.
 Có binh mã-kị thứ chia allemand ở
 chiến trường trọn 4 ngày không
 lương ăn và hết thuốc đạn.

Ở trung quân thì quân allemand
 đã mất thành Revigny, và thành Bran-
 bant le Roi. Còn ở mặt sông Meurthe
 quân allemand lui ra khỏi thành
 Saint-Dié và thành Lunéville.

Quân Đổng-minh đóng được thành
 Raon-l'Etape, Baccarat, Remerville,
 Noméni và Pont-à-mousson.

Ở Belgique, quân Belges vẫn đánh
 giã những quân allemand vây thành
 Anvers. Tin tại kinh đô Petrograd
 (Russie) rằng quân Nga phải đem
 nhiều quân sang đất Galicie cho nên
 ở hướng đông nước Allemagne quân
 Nga kém thế phải lui, vì tã-dực đang
 xung yếu.

Ngày 15 septembre. — Ở ngã ba sông
 Drina và sông Save quân Serbes đánh
 9 muôn quân nước Autriche một trận
 to, hầu được nhiều vị đại bác Quân
 Nga chiếm được chỗ Grodek rồi
 chiếm thêm Morcisk, còn một ngày
 đường nữa tới Przemysl.

Điện-báo allemand đánh sang thành
 Amsterdam kinh đô nước Hollande
 (Hoa-lang) dám nói ngoa rằng mấy
 đại trận vừa rồi chưa phân thắng
 phụ; và quân Langsa cố chặn cả
 hữu dực Allemand mà chưa xong.

Ngày 16 septembre. — Quân Serbes
 chiếm Bishegrad, ở phía tây, và tây
 bắc thành Lemberg quân nga thắng.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

quân nước Autriche mất 2 muôn rưỡi người, và bị giết, bị cầm tù, và bị trưng tịch. Thâu được 400 khẩu súng to, nhiều binh-kỹ và vật liệu.

Quân Đồng-minh xáp chiến với giặc trót đường trận đóng từ phía Bắc thành Aisne tới phía tây và phía bắc thành Reims, còn ở núi Argonne và miền sông Meuse tiến luôn.

Chánh-phủ allemand tư cho Chánh-phủ Trung hoa hay mình sẽ phải đòi bồi thường thiệt hại vì nước Trung hoa phạm Trung-lập, là để cho Nhứt-bồn chỗ binh sang đất Tàu.

Ngày 17 septembre. — Tin giấy thép kinh-dô Petrograd nói rằng binh Nga chiếm được đại-thể, nhờ đó sau này sẽ thắng quân allemand nhiều trận. Binh Nga lại thắng quân nước Autriche phía đông tới 1 triệu người.

Hữu quân allemand cứ khơi chiến luôn, trung quân có quân tiếp ứng ở miền Montfaucon, còn đường trận của hai bên đánh nhau dữ tại Etain-Thiaucourt.

Quân Binh bộ Kitchener tư điện tin ban khen thống-soái French vì khéo bày binh bố trận, và cầm quân Hồngmao khỏi vì phạm quân-pháp, cứ chỉ lạng lạng.

Linh thủy Hồngmao nay lại sang lên đánh bô.

Ở thành Tokyo (Nhứt-bồn) có tin nói quân tiên phương Nhứt-bồn đã chiếm đường xe lửa Thanh-đảo hôm 13 septembre.

Ngày 18 septembre. — Dân thành Berlin giận hoảng hốt vì bật tin giấy thép. Chánh-phủ allemand lật đặt gỏi binh sang tiếp ứng bên đất Langsa.

Đức Hoàng-đế Nga tư điện tin cho Đức Giám-quốc Poincaré chúc cho Đại-pháp thắng trận. Đức Giám-quốc cũng chúc lại cho Đức Hoàng-đế Nga thắng ở Galicie và bên nước Allema-gne, lại quả quyết hẳn rằng nước Langsa sẽ cố sức chiến tới cùng.

Ngày 19 septembre. — Sĩ-thần allemand bên Huê-kỳ nói nước Allema-gne chịu hòa miễn là các liệt cường để nước ấy còn nguyên không phân chia ra nhiều tiểu quốc như xưa.

Đức Giám-quốc nghe vậy biết

không thể nào lo cuộc hòa này được.

Chiếc tàu trận allemand hiệu « Emden » đánh chìm 5 chiếc tàu Hồngmao ở vịnh Bengale, bắt được chiếc thứ 6, dạy bộ hành sang qua tàu allemand mà chớ lên bờ, còn tàu thì nhận chìm.

Quân allemand phá hủy thành Termonde và xạ đại-bác vào nhà thờ thành Reims, bừa nay hai bên đánh nhau dữ lắm tại chỗ Aisne, từ hôm đầu tới giờ chưa có trận nào như vậy. Quân Đồng-minh tiến, còn quân allemand ẩn trong hang sâu dặng thú hiểm, ở hướng đông, quân allemand bị quân Nga chặn lối tiến không nổi nữa.

Nhiều nơi khác quân allemand thất trận. Quân Nga đuổi theo quân Autriche, nay đến Jaroslaw và Przemysl.

Ngày 20 septembre. — Tại thành Nakob, gần giới ranh, 5 tên Hồngmao thuộc sở cảnh sát phía Nam Phi châu (Afrique) cự nổi với 250 quân allemand, chừa hết thuốc đạn mỗi đầu. Mỗi ngày thấy có thêm diêm lạnh dân nước Italie sẵn lòng binh vực đồng-minh.

Vạn Quốc Công Pháp

(Droit International)

KHOẢN THỨ 5 Cuộc đình chiến

Điều thứ 36. — Cuộc đình chiến là hai bên giặc đồng ưng bãi chiến một lúc. Nếu không có định bãi chiến tới ngày nào, thì bên địch-quốc được phép gây cuộc chiến bất luận giờ nào cũng được. Nhưng vậy mỗi khi đánh phải nhân tin cho bên kia hay trước. Ấy là điều luật về cuộc đình chiến buộc phải như vậy.

Điều thứ 37. — Cuộc đình chiến thì nên xin trong một hai nơi, hoặc là toàn cả trong tam quân.

Điều thứ 38. — Nhà nước hai bên phải lo truyền tin về cuộc đình chiến cho nhau, và cho cả tướng sĩ mình biết. Hễ đầu đó vừa được lĩnh truyền thì phải thôi ngay việc chinh chiến

Điều thứ 39. — Hai bên có quyền trước vào tờ minh ước về sự đình chiến những lời tổng phúc về các sự xảy ra nơi chiến trường để cho dân ngoài hoặc cho quân biết.

Điều thứ 40. — Khi nào một bên phạm lời đã giao-ước trong tờ đình chiến cách nặng, thì bên kia được phép cáo báo, và được xuất trận liền.

Điều thứ 41. — Còn như một tướng sĩ nào phạm lời giao ước ấy thì không hại đến việc đình chiến, song bên kia có phép đòi bên nọ gia phạt những tướng sĩ bất lương ấy, hoặc đòi bồi thường thiệt hại.

Tướng sĩ được những quyền phận nào ở bên đất giặc

Điều thứ 42. — Khi một bên chiếm được miền xứ nào thì tự nhiên có quyền cai trị theo luật những xứ ấy. Cho nên kẻ chiếm được tân địa phải lo phương mà giúp dân đất ấy được bền cư lạc nghiệp, nhưng cũng phải kính nể các thói tục cùng các luật quen giữ lâu đời trong xứ.

Điều thứ 43. — Bên chiếm đất như vậy không có phép ép lê dân dân ở xứ đã bị chiếm tỏ khai ra các tin tức về binh tình nhà nước của nó đã đóng nơi mô, cuộc binh thơ thể nào?

Điều thứ 44. — Cấm ép lê dân ở đất bị chiếm làm lời đoan thệ với nước thù.

Điều thứ 45. — Bên chiếm đất phải trọng kính quyền lợi gia quyến mọi người, tánh mạng sanh linh, của cải mọi người, và lý tưởng theo tôn giáo mọi người, hoặc cuộc lễ lạc về sự phụng tự, thầy thầy phải trọng kính.

Còn của riêng của bà tánh sấm không được tịch ký.

Điều thứ 46. — Cấm nhắc việc trộm cướp.

Điều thứ 47. — Nếu nước chiếm được phần đất nào thì được đòi tiền sưu thuế các hạng đang đề tồn phi trong việc trị dân xứ ấy.

Điều thứ 48. — Còn như muốn đòi bên nước địch thủ tiền thêm mà không dùng tiền phi trong việc trị dân, thì công-pháp buộc phải dùng tiền đòi thêm ấy mà làm tiền quân phi thì mới nên. (Còn nữa)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

TRÍCH CẨM TẬP BIÊN

(Mélanges littéraires et Scientifiques)

NGUYỄN TRẠO KHAI CƠ CÔNG THÂN LIỆT TRUYỆN

Les hommes illustres de la dynastie des Nguyễn

2. — Lê-văn-Duyệt (Tục biên)

Lê-văn-Duyệt đẹp giặc ác man xong rồi, Vua bèn cho đổi về kinh, đặt làm lễ tôn Hoàng-thái-tử.

Qua năm thứ 16 (1817) Nguyễn-văn-Thiên sang liên theo án Lê-duy-Từ mà phải tư sát, còn con là Văn-Thuyền cũng bị diên hình. Trong năm ấy chiếu ban truy lục con cháu công thần Vọng-các (Bangkok) bèn phong cho tự tử Lê-văn-Duyệt là Văn-Yến làm phiêu-kị-đô-úy.

Qua năm thứ 18 (1819) Thanh, Nghệ thất mùa, cư dân đói rách; tụ ngũ từng tam, rù nhau trộm cướp, các quan sở tại khôn phương ngăn cấm. Nhon vậy nên các mán mọi cũng rù nhau làm loạn-lê dân đồ tháng không yên. Vua bèn truyền cho Lê-văn-Duyệt lãnh mạng ra Kinh-lược hai xứ ấy, lại truyền cho Phó-đô-húy Nguyễn-van-Tri,

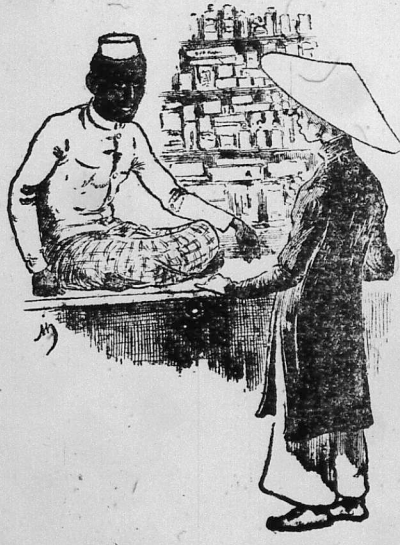
vê-húy Tôn-thất-Huy theo làm ti-trưởng, Nguyễn-bá-Phàm tham-lý quân cơ, Nguyễn-hựu-Nghi lãnh chức tư-hàn. Vua lại ban cho điều nghi tiết chế, thăm đạt dân tình; lợi thì nên làm, hại thì nên bỏ, cùng quan lại tham ô, tiểu dân oan ức đều được tùy nghi xử trí; khi nào có chuyện chi trong đại, rồi sẽ gởi tâu. Mà lại dụ rằng:

« Xứ Thanh-hóa là nơi nhao rún, mà Nghệ-an cũng chốn tay chơn. Nay người ra kinh-lược, làm sao cho bình định an ninh; những người đã qui hàng thì phải lấy lương khoan hồng mà xử trí, những người theo hiệu thuận thì nên thưởng tư vinh bao. Vậy người nên hết sức hết lòng, vô về yên ủy, ngô hầu dân thử-ngừa trông, thấy thấy đặng an toàn sanh « đường. » Văn-Duyệt bèn lãnh mạng đem binh ra Thanh, Nghệ.

Khi đi vừa đến, liền xuống linh tổ bày oai đức triều đình, thăm hỏi lễ dân tật khổ; còn quân trộm cướp mắng nghe danh hô tướng, thấy đều đảo độn võ tan; làm cho trong bồn cảnh lặng yên, lễ dân thấy dôi an mưa móc. Văn-Duyệt bèn gởi biểu tâu rằng: « Dân chúng Nghệ-an, điều hao quá đổi, chúng tôi xét rõ là vì bởi quan trên không tài vô trị, nhạ-lại thì cư dạ tham tàn; ngược lại lễ dân, vậy nên mới sanh ra trộm cướp. Nay chúng tôi gởi xin tuyền

trach trần thần mà vô trị; còn thuế đã thu rồi, xin hãy chỉ định công dịch, thì dân chúng tự nhiên an tịnh. » Vua đều ban y theo lời biểu, và xuống chiếu thâu thuế thân năm ấy, còn bao nhiêu công dịch thấy đều đình bãi. Chiếu văn ban xuống, dân chúng rất là hoan hỉ. Văn-Duyệt lại đến Thanh-hóa, truyền hịch cho trấn đạo cùng các phủ huyện rằng những quân đạo tặc đảo độn cho ra đầu thú. Lại truyền cho Nguyễn-văn-Khuê, Nguyễn đức-Nhuân đem thơ mà hiệu dụ lấy đều hoa phước cùng quân tù-trưởng các mán cho chúng nó cắt át từng thiện. Còn Văn-Duyệt thì đóng quân chẳng động, mà truyền cho các quan sở tại tổ bày lợi binh của dân, rồi tùy theo việc mà lâu vua đồng đạt. Vua bèn dụ rằng: « Ta rõ xem lời người trần tấu, thì thiết hay-ahê theo lòng cần tuất của ta. Vậy nay ta dành miền cho dân Thanh-hóa thuế điền tô vật sản từ năm Mậu-dần con thiếu lại đến nay, lại miền thuế ba năm cho dân nghèo, đổi bỏ xứ mà đi, nay đã trở lại. » Chiếu văn ban xuống, dân chúng hoan hỉ, kẻ đã khôn xiết. Từ đó bao nhiêu trộm cướp xóm chòm, đều thấy bỏ mình chịu tội, chẳng phiên đến quan binh tiêu bộ; cho đến quân dân cũng quân phạm tội các hạt Bắc-thành cũng nghe danh mà đến đầu thú hiệu dụng. Thế từ các đạo thượng du là lũ người Nguyễn-dinh-Giá, Quach-tất-Thúc, Đinh-thê-Đôi nghe hịch văn truyền đến, lấy làm run sợ, đảo độn khôn phương, bèn khiến con là tên Công đến trước cửa quan hàng phục, mà nghĩ rằng chắc là phải chết. Song khi đến đầu thì Văn-Duyệt nói rằng: « Loạt như xà ra gi, mà làm đợ dao phủ của ta. » Rồi lập tức tha về mà bảo rằng: « Về báo cha mày có danh thì đánh, có đầu thì đầu; bằng chẳng thế thì hôm sớm chỉ đây ta cũng đem binh đến. » Nên Công về nói cùng lũ người Tất-thúc. Tất-thúc bèn đem vợ con, trói mình đến trước cửa quan mà bãi phục. Văn-Duyệt gởi sứ tâu rằng: « Lũ « son man ở nơi át hiểm, vắng hạt đầu người, bon bỏ đao ngọ nương làm côi rẻ. Từ mấy lâu nay, mong đem binh đánh đẹp, thì chúng nó lại lánh xa; muốn đến nơi thú thú, lại mắc phải núi khe lam chướng không lẽ ở lâu. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay đều chịu chữ thương « hoan từ cách. Ngày nay oai trời chấn động, chúng nó đã bỏ mình chịu tội. Vậy xin nhơn khi đến đầu, lấy đức vũ yên mà « phục lòng chúng nó. Lại có mấy tên hàng « phi đều tinh nguyện dâng công thuật tội, « vậy xin cho chúng nó lệ vào các đạo « thuộc quân, sai bắt trong cơn chinh « chiến; bằng lập công thì thưởng, còn như « cư lòng dữ thì trừ; ấy cũng là một chước « chế ngự quyền nghi như vậy. » Vua xem biểu rất đẹp tình, bèn xuống

Mập-lê ôi! Tao không phải đến vay bạc của mày đâu, vì năm nay tao trúng mùa lắm, tao mua thuốc điều hiệu HONGROISES hút chơi khoái lắm, mập ôi!



Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

linh ân xá cho lũ người Đinh-giá, mà ban tờ chiếu rằng: « Từ mấy lâu nay, các người « hằng chẳng vâng theo giáo hóa, lễ thời trị « rồi chẳng dung. Song nghĩ lại bọn người là « loại man xú nên chẳng dung oai mà lại « rộng dung, vậy phải tủa cái quả. Mỗi đây « ta truyền cho đại-thần kinh lược, là chỉ vì « hiểu tráp lễ dân; chứ chúng gã mon hèn, « đầu man vẫn tội. Nhưng đã biết lỗi đến « đâu, nghiêm tình nên thứ; vậy nay trảm « rộng nhiều lỗi trước, khuyên chúng người « tủa gần về sau, ngõ đừng giữ gìn cho « trọn. » Rồi truyền chỉ phong cho người Đinh-giá làm Phòng-ngư-Sứ, còn bọn người Tất-thứ hơn chín mươi người đều ban cho quan tước. Van-Duyệt xử trị như vậy, cho nên từ đó trộm cướp thầy đều an tĩnh, là dân mới đáng ninh bình thiết là đáng tởi lương đồng.

(sau sẽ tiếp theo)

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

Education familiale

BÀI TUA

Người ta không có giáo dục thì sao biết đạo đức, biết nhơn luân, biết mình cùng với nhà với nước có một cái quan hệ rất lớn với nhau, cho dặng gọi được là nhơn-loại, mà cạnh tranh cái lẽ sanh-tồn (còn sống) ở thời đại tru-thắng liệt-bại giống khôn còn giống đại chết này.)

Nếu nhà không có giáo dục, thì nhà tất suy sụp, nước không có giáo dục, thì nước chắc giờ man, bởi vậy sự giáo dục phải cần như cơm gạo của con người ta, có thì sống, mất thì chết, ấy là cái lẽ công tự nhiên như vậy.

Người nam ta xưa nay mê đắm cách học khóa cử của Tàu, lo sao cho văn chương trùng khảo-quan mà thôi, nên chỉ giỏi mài lối xưa: Chi, hồ, đã, giá, ọ ọ động mới A, b, c, d, vậy chớ không biết tinh-thần-giáo-dục là nghĩa gì, đức-dục thể dục là thế nào, chỉ khu khu về thời văn chí học, cha truyền cho con, con truyền cho cháu, như bệnh đau phổi truyền nhiễm tới vô cùng.

Vả lại người ta thường lấy sự giáo dục, phó thác cho thầy giáo, thầy dạy lấy cách lễ nghĩa bó buộc cho học trò, nào là cúi đầu, chấp tay, đem chầu, ui gối, làm cho tiêu cả thiên-lương,

mất cả nhơn-cách của con nit, chớ có biết đầu sự giáo dục phải có tinh thần, có đạo đức, cha mẹ trước phải tạo nhơn, thầy dạy rồi sau mới kết quả.

Tục ngữ có câu: « Dạy con từ nhỏ còn thơ » ấy là khi con nit còn đương thơ ấu, thì sự giáo dục là cái trách nhiệm lớn của cha mẹ ở trong gia đình. Coi như xưa không có bà Mạnh mẫu sao có thầy Mạnh-tử, Mạnh mẫu sao có thầy Mạnh-tử, Virong-lãng. Như vậy cách giáo dục có phải thiết rõ bởi gốc ở trong gia đình mà ra không?

Sách gia-đình-giáo-dục này, như đèn thấp nơi xô tối, như chuông đánh chỗ đồng không, nên tôi kịp dịch ra, để dạy cho bọn thanh-niên từ-đệ, và làm gương cho những người có trách nhiệm dạy con cháu ở trong nhà, ngõ hầu có ích cho nhơn quần xã-hội được chút nào chăng?

LE-ĐỨC, tự tự.

CHƯƠNG THỨ NHẤT

Tổng Luận

Gia đình giáo dục là gì? Nghĩa là cha mẹ dạy con, anh chị dạy em ở trong nhà.

Cách giáo dục có 3 thời đại một là khi con nit đang hồi 3, 4 tuổi, là thời đại giáo dục ở trong gia đình, hai là từ 6, 7 tuổi là thời đại giáo dục ở nhà ấu-chi, ba là từ 8, 9 tuổi là thời đại giáo dục ở nhà học-hiệu (trường học).

Đây chỉ nói riêng về cách giáo dục trong gia-đình mà thôi, là về con người ta ai ai đều là trước ở trong cha mẹ sau lớn lên mới đi đến trường nhà mà học hành.

Nhà ấu-chi, nhà-học-hiệu chuyên dạy đọc sách, viết chữ, làm toán, tập hát, mà thôi, chớ trong gia đình thì không vậy. Như con nit thấy bà con họ hàng hòa mục nhau, thì biết lễ sửa mình, thấy bạn bè chủ khách thù tạc nhau, thì biết đường giao thiệp, thấy ai cũng lo giữ việc bổn phận thì biết bổn phận là cái cần bổn ở đời, thấy ai cũng chuyên nghề thiết-

nghiep thì biết thiết-nghiep là sự phục cường cho nước, còn như các việc khác, đều cũng nhơn việc mà lần lần tiến được học vấn, rộng được kiến văn, đó là nơi học vỡ lòng của đoàn con trẻ phải nương coi theo việc thiên nhiên mà bắt chước.

Bởi vậy cách dạy ở trong nhà, một là cho con nit biết mọi sự học phổ thông, hai là biết cha mẹ anhem cậu cô chú bác, và những tôi mọi ở trong nhà, đều có một cái quan hệ rất lớn với nhau, không phải như người nước Tân thì người nước Việt, hay đỡ cũng mặc kệ. Ba là học biết cách cử chỉ của cha mẹ, phong tục ở gia đình, đó là sở thiết-nghiep, là chỗ của loài con người ta phát đạt tự nhiên, thọ được cái giáo dục tự nhiên thì ích lợi cho mình, biết là đường nào?

Mọi những cái nhà học của Trung-hoa hồi xưa, thì chẳng những không ích mà lại thêm hại, vì nhà vua thì lấy sự thi cử, dặng lung lạc nhơn tài, thầy giáo thì lấy cách tôi mọi, dua nịnh trường quan, cho nên học hiệu càng nhiều càng hư bại, vận nước mỗi ngày mỗi tiêu mòn, con nit mà mắc vào trong trường cũ ấy thì cũng như sa xuống mười tám tầng địa ngục, không bao giờ còn lớn mặt trông thầy thiện nhưt đức nữa, vậy nên mất cả cái tánh thiên liên tự nhiên của trời cho, mà đức nên thân thể như hình tượng bằng cây vậy.

Nay cha mẹ không muốn cho con làm người có học thuật có tư tưởng có tri kiến đại thì thôi không nói chi, nếu muốn mong cho con làm người quốc-dân, làm người thế giới, mà đóm đơng cái trách nhiệm với nước nhà, thì chỉ bằng trước phải gây cơ sở ở trong nhà, mà đức lấy cái tinh thần, cái cốt tủy, cho bọn thanh niên từ-đệ. Những nơi ngõ hẹp hang cùng, đặng ít thầy giỏi lại không ban hiền, thì sự gia đình giáo dục, lại càng phải cần hơn lắm.

Song cứ như lẽ nói trên đây, thì cách dạy ở trong nhà đủ là hoàn-

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tinh-tân-văn** giùm

toàn nhơn cách, còn nhà học hiệu thì không cần nữa sao? Không phải vậy! Nghĩa là trong nhà như một cái trường học phổ thông chứ không có chuyên một khoa học nào, và định có thì giờ nào.

Sự dạy con nít đã không có nhà trường, và không có trừng phạt, đặng giám đốc cho chúng nó, thì mong sao cho hoàn toàn được, mà người mẹ lại không có mấy lăm người hiểu cách giáo dục, thì cũng không thể nào mà đơm đưng cái trách nhiệm đó được. Nhưng đem ngay sự hiện tại trước mắt, mà chỉ bảo cận kề, khiến cho sự việc này hay việc khác nghe điều nọ hiểu điều kia. Nay nói tóm lại, thì cách giáo dục ở trong nhà, nghĩa là bỏ cái sự thiếu của nhà trường mà thôi.

Nên đây chuyện nói riêng về sự gia đình giáo dục, còn thể dục thì đã có sách khác, sách này chỉ giải rõ nghĩa tinh thần giáo dục là đường nào thôi.

Dịch sách tào ra.

(Còn nữa).

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Xưa có một gã lái buôn sắm một chiếc ghe chài, để chở hàng hóa xứ này bán qua xứ khác. Nhờ sự buôn may bán đắt, chẳng bao lâu, thâu tiền của rất nhiều, làm nên anh cự-phủ trong xứ. Trong nhà sắm đủ đồ vật quý, nào vàng nào bạc, trân châu, ngọc báu, và nhiều hàng hóa đồ nữ trang khác chạm đủ thứ kiểu lạ. Ai thích món chi đều có như ý.

Nhà thì chừng đon rứt rờ nguy nga xem vào rất đẹp mắt.

Nguyên chủ lái này lần nọ đi phương xa về có mua một con mèo cưng nó như trứng mỏng.

Bữa dịp chủ lái tính đi buôn một chuyến nữa. Nên bày tiệc để tiễn thân bằng cố hữu.

Tiệc này đãi dưới ghe, khô lán chả phụng chẳng thiếu, cuộc trần thiết rất đẹp.

Chủ lái buôn trước khi ăn tiệc, có giao con mèo cho 4 đứa tí tất giữ gìn, mỗi đứa lãnh trách nhiệm coi sóc một cẳng, làm vậy trông rằng con mèo ở nhà được yên thân, khỏi ai làm hại đến nó đáng.

Bốn tên tí tất thấy việc dễ lại có ý để người, nên phở việc bốn phần lo ăn uống đã nư, chẳng hay có một đứa thấy con mèo

quê một chơn đi cà nhắc, coi lại là chơn của chủ đã giao phó cho mình coi sóc bị vít tích cũng nhẹ, tí tất bèn lấy một miếng giẻ nhúng dầu rồi quấn vào chơn con mèo chỗ bị thương tích. Rồi cũng ra chơi như thường.

Con mèo ở một mình đánh hơi thịt dưới nhà bếp, mọi lện vào ăn hồn đĩa thịt dề trên lò chẳng may lửa bắt hơi dề trong miếng giẻ bó cẳng nó, mà cháy lên, con mèo thấy lửa phật ra nơi cẳng, bèn thất kinh và kêu và chạy trốn, đến đâu cũng giải đua không yên lăm cho vãn tàn lửa xảo hàng-hóa của tên lái buôn, bị thiêu hủy không còn một manh.

Tên lái buôn khi thấy việc hư hai đường ấy ra giận dữ quá sức, phải chi giết được mấy đứa tí tất ấy cũng chẳng tha. Song bởi chàng ta cũng là người lương thiện. Không nỡ trọng của hơn người.

Vậy mới tính đòi 4 đứa lãnh coi sóc 4 chơn con mèo phải bắt đền bấy nhiêu của cải đã mất mới nghe cho. Bốn tên tí tất không phục lý ấy lại cứ lo đồ lỗi cho nhau mãi.

Mấy đứa gìn giữ cẳng con nguyên hiện không chịu đền bồi chi hết, nói là đều oan ức cho nó lảm. Thằng có lỗi là thằng không lo giữ cẩn thận để cẳng nó đã lãnh coi sóc phải mang vít tích thì bụng lảm đa chịu không khá trách ai.

Thằng có lỗi lại không chịu bồi nói rằng: « Tôi đã giữ đủ bốn phần, là coi sóc phần tôi rất kỹ cang, nếu có một cái cẳng ấy thì con mèo đi đâu được mà gieo hoa cả cho nhà nhưt là cẳng ấy đau thì đi đứng sao được. Chẳng qua là nhờ có ba cẳng kia giúp cẳng này mới chạy được mà chớ. Bởi ấy, lỗi này là tại 3 tên kia vô tình, không lo đến việc mình, để mèo chạy bậy, cho nên phải lo đền bồi thiệt hại. »

Bốn đứa cứ cãi lầy nhau hoài. Chủ lái bèn đem cả vụ vào xin các quan đại thần tra vấn và làm lý doán.

Song các vị đại thần nghĩ hết trí cũng không xử được ai là lỗi bèn dạy đề việc ấy cho Hoàng-thương ngự doán.

Văn đức Hoàng-thương nước ấy rất có danh tiếng khôn ngoan thông thái công bình. Hễ khi ngài phê lý doán nào cho ai thì đều hiệp với lẽ công, không còn ai bẻ bai chi đặng nữa.

Vậy Hoàng-thương mới nghiệm xét các đầu minh bạch rồi phê lý doán rất công như vậy:

« Trong bốn tên tí tất đây, trăm không thấy đứa nào lỗi trách-nhậm hơn kẻ khác, nên không lý nào bắt một đứa ra mà chịu đền thiệt hại, là đều oan ức cho nó. »

« Đưa lo cẳng đau của con mèo vẫn vô ý lấy giẻ nhúng dầu bó cẳng đau nó, ấy cũng là duyên cớ trước gây ra hại sau. Nhưng cũng phải nghĩ nó thiệt là đứa

lương thiện, biết có lòng vật ngộ đồng giữ, làm gương cho mọi người đừng ở bất nhơn với loài thú vật là lo dịch bỏ nơi thương tích của con thú. Ấy là tích âm đức ở mình mình chi trung, là lăm lăm trong nơi tối chẳng lựa khoe ra ngoài cũng là đều tốt vậy.

Lẽ thứ hai, hễ loài thú thì không hề đi một cẳng bao giờ. Bởi ba đứa kia, để cho con mèo đi rong rỗi, lối ấy là lỗi trẻ tràng bốn-phần chủ đã giao phó cho mình, coi như việc nhỏ mọn, vật dĩ thiện tiểu nhi bất vi, chẳng nên nói coi sóc một con mèo là đều nhỏ mọn không cần chi đem hết trí mà lo cho toàn bốn phần, vô tiểu bất thành đạt, phạm ở đời lăm khi việc nhỏ có can dự đến việc lớn. Bởi vậy hễ vô ý thì hay gây nên hại to. Vậy thì trăm lên lý doán này:

« Những hàng-hóa bị hỏa thiêu đó, phải phân ra làm ba phần. Đưa lo cẳng đau con mèo sẽ đền bồi một phần, vì nó có ý ngay, muốn chữa đã vít tích chớ không tư tưởng chi đến bếp lửa, hay là biết tách dầu hay dẫn hỏa) »

« Còn ba đứa kia sẽ bồi thường hai phần hàng hóa đã hao. »

Chủ lái buôn nghe lý doán rất công, liền phục ngay, rồi bãi tạ dưới sân rồng mà lui.

TÀI VẬT

Recettes utiles et récréations scientifiques

I

Lấy bụi con mắt

Cái bụi bay vào con mắt, nhiều khi thành ra bệnh đau con mắt cách nặng. Khi mình lỡ bị bụi hoặc cái tàn vào con mắt thì chớ thờ tay mà giụi. Phải lấy hai ngón tay vành hai mí mắt rồi cứ mở mắt ra, hễ trong mắt xót thì tự nhiên nước mắt ứa ra kéo cả cái bụi ra nữa. Khi bụi ra rồi nên lấy nước trà tàu, hoặc nước vôi mà rửa mắt dùng nước nấu thiệt-sôi để nguội thì tốt lắm. Chớ có rửa bằng tay. Dùng bóng-thuốc *coton hydrophile* mà không có thì dùng cái khăn thiệt trắng sạch mà rửa.

Như trúng nhảm cái bụi khó lấy, vành mắt đã lâu, chảy nhiều nước mắt rồi mà vẫn còn xót thì mua lấy hột gai *graine de lin* vạch mí, con mắt dưới ra, để một hột vào. Tự nhiên cái hột gai quăn lấy hết cả những rứt và những bọt như trong con mắt mà trôi ra ngoài.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Ai ha thi nèn gramm phân h
門牌壹拾玖號
懶馬
蘇永興

long vật gỗ đồng
o mọi người dùng
thứ vật là lo dịch hó
con thú. Ấy là tích âm.
i trung, là làm lạnh
tra khoe ra ngoài cũng

thứ thì không hề đi
ri ba dĩa kia, để cho
lối ấy là lối trẻ trang
o phủ cho mình, coi
bất di thiên tiểu nhi
coi sóc một con mèo
ng căn chỉ đem hết tri
phận, vô tiêu bất thành
khi việc nhỏ có can
vậy hề vô ý thì hay
thi trầm lên lý đoán

bi hòa thiếu đó, phải
Đưa lo căng đau con
phần, vì nó có ý ngay,
ch chớ không tư tưởng
là biết tánh dậu hay

hồi thường hai phần
e lý đoán rất công,
bái tạ dưới sân rồng

VẬT

créations scientifiques

con mắt

ho con mắt, nhiều
đau con mắt cách
lỡ bị bụi hoặc cái
thi chớ thổi tay mà
ngón tay vành hai
mắt ra, hề trong
nước mắt ứa ra
là nữa. Khi bụi ra
trà tàu, hoặc nước
lưng nước nấu thiệ
tốt lắm. Chớ có rửa
ong-thuốc cotton hy
ng có thì dùng cái
sạch mà rửa.

m cái bụi khó lấy,
chảy nhiều nước
ồn xồn thì mua lấy
e lip vạch mí con
một hột vào. Từ
i quần lấy hết cả
ng hột như trong
ra ngoài.

vấn giùm

II

Mồ hôi chơn

Ai hay ra mồ hôi chơn nhiều quá,
thì nên mua lấy một gói chừng 100
grammes acide chronique pha với 10
phần hoặc 20 phần nước lá cũng

được, rồi thoa nước ấy vào da chơn,
thì ít ra mồ hôi chơn, mà không sợ
nguy hiểm gì, đã thần hiệu lại rẻ
tiền, tốn 5 sáu xu con một cái là
nhiều, mà dùng được lâu, vì mỗi lần
thoa khô chơn được vài ba tuần lễ.
XXX.

萬春隆內

門牌壹拾玖號

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

BIỆT

VẠN-HÒA

CỬA TIỆM HIỆU

Vạn-Xuân-Long

Chợ lớn, đường Huế-Viên, số 19

BẠCH

cùng chư quới khách rồ :

住留訣花苑街



萬和染坊謹白

啟者本號精染烏布及三缸布等久
洗不變與市上所兌不同馳名歷久
布面有蓋白粉印並有鐵印內標因
近來奸商混假日熾特加金魚標為
記諸君光顧請認內外標庶不致
悞馬

THƠ TÍN VẮNG LAI
(Petites correspondances)

Ông Phùng Chiêu là Chánh Ban
nước Quân-Đông tại Vĩnhlong, số
hiệu 2485, xin rao cho ai nấy được
hay rằng tiền bạc nợ nần con ông tên
là **Phùng Giang**, số hiệu 132609, làm
ra không có tên ông đứng bảo lãnh
thì ông chẳng hề trả, vì **Phùng-Giang**
đã làm nhiều đều bất tiết cho nên
kể từ ngày in lời rao này ông **Phùng**
Chiêu không nhìn đến nó nữa.

PHÙNG CHIÊU,
Chef de la Congrégation
de Canton à Vĩnhlong, N° A 2485

Salon (Bouches-du-Rhône)

Kính thăm ông cho đăng đời chữ **kinh an** :
sau đây tôi sẵn lòng mà cho ông hay rằng :
gần mười lăm năm nay tôi thường dùng
thuốc này thuốc kia mà trị bệnh về việc máu
men, thì tôi thấy chẳng có thứ nào cho bằng
thuốc **Dragées Rabuteau** là một thứ thuốc
rất linh nghiệm, uống nó vào thì bệnh liền
thuyên giảm.

Nay kính
Quan lưon-y R

Trở tại tiệm thuốc Thượng-dăng, G. RENOUX
nhứt hàng bảo-tê sư, Saigon trước rạp hát tây

LỜI RAO

Kính cùng lục châu quân tử và qui quan
qui khách được hay, nay tôi có lập tiệm ngủ
và cúp tóc hiệu là **Dương-Huê-Vinh-Phát**
tại chợ chánh Saigon, đường Espagne, môn
bãi 237 góc đường Bourdaís.

Xin qui quan qui khách tưởng tình đồng
ban cùng nhau, nhưn khi có dịp đến Saigon,
thì xin mời qui quan đời gót tới tiệm tôi mà
ngủ, đã có sân phòng vì mát mẻ và sạch sẽ
lắm, phòng xây vách gạch chẳng có nóng nực
như mấy chỗ vách ván, mà giá tiền lại rẻ
hơn mấy chỗ khác.

Lại phòng cúp tóc đã có sẵn tay thợ anh
danh, cúp nhiều cách khéo léo, và mau mắn
lẹ lảng, khỏi nhọc sự qui quan ngồi lâu.

Bởi vậy cho nên chừng nào qui quan có
dịp đến Saigon, xin rộng lòng tưởng tới, và
đời gót đến giúp nhau, cho cuộc lần bộ mau
thành tựu. Thiết tôi hết lòng cảm nghĩa chẳng
cùng, lại sẵn lòng lo lắng cho vĩa ỹ qui quan
qui khách chẳng sai.

Nay kính
NGUYỄN-VAN-BÁU dii DƯƠNG-HUÊ.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-vấn giùm**

đôi thường hai phần
lý đoán rất công,
bái tạ dưới sân rộng



啟者本號精染烏布及三缸布等久
洗不變與市上所兌不同馳名歷久
布面有蓋白粉印並有鐵印內標因
近來奸商混假日熾特加金魚標為
記諸君光顧請認內外標庶不致
誤馬

啟者本號精染烏布及三缸布等久
洗不變與市上所兌不同馳名歷久
布面有蓋白粉印並有鐵印內標因
近來奸商混假日熾特加金魚標為
記諸君光顧請認內外標庶不致
誤馬

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có
nhuộm vải đen và vải tam-công,
dùng thử vải tốt mà nhuộm
cho nên màu nó tốt tươi, dầu
mưa nắng cũng chẳng phai
dạng, giặt thế nào cũng không
trở. Sánh với các thứ vải bán
nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa
lắm. Chư quới khách trong
Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại rang công làm cho
hơn khi trước và lại bán giá rẻ
hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi
rang danh, chẳng phải là lo cần
lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiểu cố
mua thử mà dùng thì mới rõ
biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải
của tôi nên tôi phải làm giấy
riêng mà đề trong vải này có
hình con cá « kim ngư » màu
xanh và lại có hình của tôi ấn
hành, dặng chư quới khách xem
tương mà khỏi lầm sự giả mạo.

VẠN-XUÂN-LONG, kính.

gần mười lăm năm nay tôi thường dùng
thuốc này thuốc kia mà trị bình về việc máu
men. thì tôi thấy chẳng có thứ nào cho bằng
thuốc Dragées Rabuteau là một thứ thuốc
rất tinh nghiệm, uống nó vào thì bệnh liền
thuyên giảm.

Nay kính
Quan lưon-y R

Trở tại tiệm thuốc Thượng-đăng, G. RENOUX
nhứt hạng bào-tế sư. Saigon trước rạp hát tây

LỜI RAO

Kính cùng lục châu quân tử và qui quan
qui khách đợc hay, nay tôi có lập tiệm ngũ
và cúp tóc hiệu là Dương-Huê-Vinh-Phát
tại chợ chánh Saigon, đờng Espagne, môn
bãi 237 góc đờng Bourdais.

Xin qui quan qui khách tưởng tình đồng
ban cùng nhau, nhưn khi có dịp đến Saigon,
thì xin mời qui quan đờng gót tới tiệm tôi mà
nghe, đã có sân phồng vì mát mẽ và sạch sẽ
lắm, phồng xây vách gạch chẳng có nóng nực
như mấy chỗ vách ván, mà giá tiền lại rẻ
hơn mấy chỗ khác.

Lại phồng cúp tóc đã có sân tay thợ anh
danh, cúp nhiều cách khéo léo, và mau mắn
tề lạng, khỏi nhọc sức qui quan ngồi lâu.

Bởi vậy cho nên chừng nào qui quan có
dịp đến Saigon, xin rộng lòng tưởng tới, và
đời gót đến giúp nhau, cho cuộc lần bộ mau
thành tựu. Thiết tôi hết lòng cảm nghĩa chẳng
cùng, lại sẵn lòng to lắng cho vira ỳ qui quan
qui khách chẳng sai.

Nay kính.

NGUYỄN-VAN-BÁU đit Dương-Huê.

VẮT
créations scientifiques
con mắt
đau con mắt, nhiều
lở bị bụi hoặc cái
thì chó thò tay mà
ngón tay vành hai
mắt ra, hề trong
nước mắt ứa ra
nữa. Khi bụi ra
trà tàu, hoặc nước
nấu nước nấu thiết
lắm. Chớ có rửa
cotton hy-
cái thì dùng cái
sạch mà rửa.
cái bụi khó lấy,
chảy nhiều nước
thì mua lấy
lin vạch mi con
một hột vào. Tự
quần lấy hết cả
bọn nhơ trong
ra ngoài.

văn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

NHƯƠNG NHA NỮ Y SĨ
(Chirurgiens — dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Taddy de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhật và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothèse Bloc Huê-kỳ v. v.

Nhờ răng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bít lỗ răng hủ từ 6 \$ sấp lên, trồng răng thường răng bàng và có đờ đồ phụ tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

THĂNG BỊNH THIẾT ĐƯỢC
(Le fer qui fait valscere)

At có mất máu xanh xao thì nên dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì chắc khỏi bệnh, chẳng sai. Có lẽ khi chừ khám quan cũng đã chẳng biết huyết-cầu là gì? Huyết-cầu này hề có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc Dragées Rabuteau mà trị nó, thì mau lành bệnh vô hồi.

Khi nào đau mắt máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giỏi, bèn trở nên dợt dợt làm cho người bệnh phải tiêu tụy mà nhức đầu luôn luôn.

Có khi bệnh mất máu nó gát nhiều người đờn bà. Khi không vut mất tháng. Họ tưởng là có thai, chớ không dè trong mình đau. Gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc Dragées Rabuteau mà cho người bệnh uống.

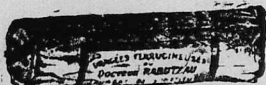
Hề có gặp người đờn bà nào mắt mày cũng chẳng đặng thì hãy khuyên họ dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đỏ da thâm thịt, siêng năng vui vẻ, chẳng lo rầu đều chi nữa.

Con gái mới có chồng thường hay có bệnh này, vậy kẻ đừng làm cha mẹ hãy coi chừng cho con cái.

Hãy, tôi nhắc lại một điều là: huyết-cầu cũng như bình linh nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Hề đứt tay thì máu đặc lại mà cũng trở chẳng cho bụi bặm cùng tế vi chi trùng chen vào mà hại ta, mà hề tế vi chi trùng lọt vào hình được thì máu bèn ra tay chống cự và giết sạch.

Khi nào bị những thứ độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư máu, vậy hãy uống thuốc Dragées Rabuteau là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho máu ta sẽ trở nên thanh vượng trắng kiển.

Quan lương-y Mermay



Trở tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sr, Saigon trước rạp hát tây

CHƯ VỊ ĐÀ GÒI BẠC

Bản quan lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bản quán; ấy là sự giúp cho Bản quán, mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhựt-trình	Số mandat
505 L. M. N. Cholon	Mandat 6 \$ 251859
635 T. C. T. Gocong	6 254829
402 L. V. T. Cautho	6 269014
599 N. N. B. Thuduc	6 579618
684 L. T. G. Hatien	5 253636
733 D. C. I. Mytho	5 259618
637 V. V. M. Gocong	Bạc mặt 6
263 H. C. L. Thanhphu	5
390 H. T. C. id.	5
302 N. V. T. Batri	6
303 V. V. C. id.	6

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1- Sơ khai nước annam.
2- Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3- Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn. 0 \$ 88
Tiền gởi. 0 \$ 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

MEO BẢNG CHÚ QUỐC-NGŨ, đợc thầy Mossard diển dịch, đợc thầy tuấn theo việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và PLASSY mà dịch ra.

Giá. 1fr. 80
Tiền gởi. 0 \$ 08

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH VẠN BỊNH HỒI XUÂN PHẢN NHƯỢC VI CƯỜNG NHỜ BỜ THUỐC RƯỢU HIEU

ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chủ tiệm là **G. RENOUX** nhứt hạng bào-tế-sr, SAIGON trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thếp đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

SCHNEIDER
- SAIGON
Làng quê quyện
0 8 8 8
0 0 2

SCHNEIDER
- SAIGON
QUỐC-NGŨ, đức
đức thầy tuân theo
của ông LARIVE và
1fr. 60
0 8 0 8



ngang nhà giấy xe lửa
- văn giùm

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRƯỞNG TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều
là thượng hạng

Khi có mua phải
nài người bán



MÃY HIỆU SAU ĐÂY

APERITIFS

THUỐC RỜI

MELIA

THUỐC VẤN

RƯỢU

CHAMPAGNE

CHAMPAGNE
ÉPERNAY
MERCIER

RƯỢU

COGNAC

COGNAC
COGNET & COGNAC

RƯỢU

CÓ BỘT

DẦU THƠM

HUILE IMPÉRIALE

SAIGON. — 34, DUONG CHARNER 34. — SAIGON

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

Rút trong Báo-chương phòng thương mại Saigon đề ngày 23 octobre 1911.
Từ số báo chương trước cho tới nay, việc buôn bán bên xứ ta cũng không thanh hơn. Hãy còn ế ẩm, vì vậy nên lúa gạo ế
cầm giá.
Mùa màng tới đây đều xem tươi tốt khắp đồng.

Lúa : tạ 45, lục thất cửu ngũ, chở đến nhà máy.
Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kê về bao, chở 9 phần rưỡi gạo năm lai lúa..
thẳng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng. nhì bát
Gạo trắng : y một cách, hạng nhì.
Tấm : số 2 Saigon.
Bột gạo trắng.

VĨNH-LONG - SÓC-ÔNG	tròn	RAIXAU
2555 à 2860	"	"
3.30	"	"
2.85	"	"
3.50	"	"
2.50	"	"
1.70	"	"

HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.) — Vải Langsa và Hồng-kông

- | | | | |
|--|--------------------|--|------------------|
| 1 - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) da là thước | từ 2\$40 tới 3\$50 | 4 - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da) | từ 2.85 tới 3.90 |
| Hồng-mao có 9 tấc Langsa) một cây giá | từ 4.50 tới 6.90 | 5 - Vải hiệu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da) | từ 6.00 tới 7.50 |
| 2 - Cứng thứ đỏ mà 7 tấc 8 bề khổ (40 da) | từ 2.50 tới 3.10 | 6 - Vải hiệu Ma-da-po-lams 7 tấc, 8 tấc (24 da) | từ 3.50 tới 4.45 |
| 3 - Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da) | | | |

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình, Lục-tính-tân-văn giùm

Thuốc chữa bệnh di ta là
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được
việc di ta và giức đầu
mấy sốt.



茲有英列薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhưt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigòn.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng
Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90
tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết
chì, ngòi viết, thước,
gomme, cùng các đồ
đùng cho học trò các
trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ
lên ta sẽ gởi đến nhà thơ
thì phải đóng bạc trước mà
lãnh đồ (contre remburse-
ment).

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VI
LANGSA-ANNAM

Ông **TRƯƠNG-VĨNH-KY**
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìá 6\$ 00
Có bìá 8 30
Lưng và góc bằng
da 7 00
Bìá mềm đẹp lưng
đính chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên
mình trên lưng sách đóng kỹ
thị dặng.

Tiền gởi 0\$ 24

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông **CARRÈRE**
SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay
và có ích.

Trước hết nói về nước
Langsa sơ khai cho đến lúc
thành trị bây giờ, sau hơn
một trăm bài đủ các thứ
chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá 1\$00
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ LỤC-TỈNH NAM-KY chữ
Langsa, ông Russier soạn, tóm những điều
đại khái đường đi nước bước, cảnh cảnh nóng,
thường mới vẫn.

Giá 0\$ 25
Tiền gởi 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN, chữ quốc-ngữ
Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-
pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có
ích và hay.

Giá 2 fr. 50
Tiền gởi 0 50

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhưt trình **Lục-tỉnh-tân-văn giùm**

A IN
SCHNEIDER

Norodom
ON

françaises

FRÈRE

huyện hay
ich.

gói về nước
i cho đến lúc
giờ, sau hơn.
đủ các thứ
gôn ngữ.

1\$00
0 10

F. H. SCHNEIDER
odom. - SAIGON

TINH NAM-KY chữ
số, tám những đều
ức nước, cuộc canh nông.

0\$85
0 02

F. H. SCHNEIDER
odom. - SAIGON

IG-THAN, chữ quốc-ngữ
có danh tiếng nước Đại-
đới nay, nhiều chuyện có

2 fr. 50
0 50

n-vân giùm

TRÌNH
CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẶNG TƯƠNG:
TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE
(THUỐC GÓI CÀ-LÔP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LÔP)

Vị nào biết xài thuốc
hút đều ưa dùng thứ
thuốc **CÀ-LÔP** làm vì:
một là giá rẻ lắm, hai
là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LÔP**
dùng nhiều tay bác-sĩ
thao nghề dọn thuốc
mà chọn lựa những
lá thuốc nhứt hảo hại
hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-
càng như vậy thì mùi
nó dịu ngọt, không ngạt
cổ, chẳng phạt ti và lại
làm cho miệng lưỡi
được **THƠM-THO, IM-
MÁT**. Bởi thuốc này
tinh anh và tuyền soạn
lắm nên mới được như
vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lôp)
này, vì tinh anh, thiết
là một **VỊ-GIẾT-TRÙNG** qui
lạ, nó tảo trừ các con tê-vi
trong miệng mình. Hễ dùng
nó thường cũng như mình
để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chú-vị ưa dùng
thuốc điều đều hiểu rõ từ
ngày **THUỐC GLOBE (Cà-
lôp)** tràn qua Đông-dương
đền nay đã hơn hai chục
năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU
ĐAU CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE
(Cà-lôp)
và
THUỐC ĐIỀU GLOBE
(Cà-lôp)

Phạm bán thuốc rời
hay là thuốc vắn thì
phải dùng giấy mà gói
bao.

Vậy nên những bao
ây mà huê dạng mặc
tiên thì tự nhiên cái ruột
trong phải là thứ rẻ
đặng có thừa trừ cho
vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất
đơn sơ, chẳng tốn mảy
đồng, cho nên ta có thể mà
chọn thứ thương hạng.

Cách bao gói đơn sơ của
ta đây làm cho ta bán đặng
thuốc tốt chỗ không phải
bán giấy hay là bán hình
chi.

DENIS FRÈRES

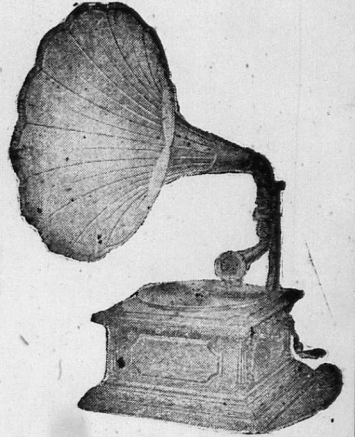
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thuốc đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-vân giùm



DĨA HÁT AN-NAM
BẮC-KỲ
CAO-MÊN
KHÁCH, LANGSA, vãn vãn



DĨA CŨ SẼ ĐỒI DĨA MỚI ĐƯỢC

Xin hỏi cách thức
 NƠI HÀNG

Berthet, Charrière và Công-Ty

ở đường Kinh-lập, môn bài số 68

✦ ✦ SAIGON ✦ ✦



Phải nài cái nhân hiệu **DISCOBOL**
 trên các máy-nói **Pathé**,
 ấy là thiết hiệu
 lò chế tạo các máy ấy.

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU (CÓ CỐT RƯỢU NHO)
 CƯỜNG TRẮNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna
 (nàng, đá, đám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
 thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna.
 Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ấm
 thực bất tán và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng
 những người bệnh đau lâu mới mạnh, yãn vãn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS



Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, bảo chế y khoa tấn-sĩ nhưt hạng
 bảo chế y sanh đường **Catinat** và đường **Bonnard**, Saigon.

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUỆT
 HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT
 HƠN CÁC THỨ
 KHÁC

Saigon, le 12/11/1911 F.-H. SCHNEIDER.

Certifié authentique par le Maire de Saigon.

Pu pour légalisation de la signature de M.

Saigon, le 19/11/1911 Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER



DĨA HÁT AN-NAM
BẮC-KỲ
CAO-MÊN
KHÁCH, LANGSA, vân vân



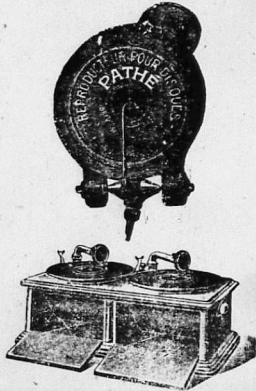
DĨA CŨ SẼ ĐỔI DĨA MỚI ĐƯỢC

Xin hỏi cách thức
NƠI HÀNG

Berthet, Charrière và Công-Ty

ở đường Kinh-lập, môn bài số 68

✦ ✦ SAIGON ✦ ✦



Phải nài cái nhãn hiệu DISCOBOL
trên các máy-nói Pathé,
ấy là thiết hiệu
lò chế tạo các máy ấy.



MƯỜI CÁI NGĂN BÀ

QUINA-LAROCHE
TRƯỚC RƯỢU (CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna
(vang, đá, nam)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna.

Nó rất thĩn hiệu trong việc trừ hư-nhược, ỉm
thực bất tĩn và hàn nhiệt bĩn.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

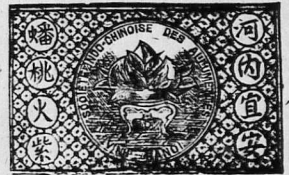
đĩng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng
nhĩng người bĩn đau lâu mới mạnh, yĩn vân.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tấn-sĩ nhĩt hạng
bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

Saigon, le 12/11/1911, Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié authentique par le Maire de Saigon.

Pu pour légalisation de la signature
de M.

Saigon, le 19/11/1911
Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

BẮC-KỲ SOẠN

Le Loup et la Cigogne

Les loups mangent gloutonnement,
Un loup donc étant de frairie
Se pressa, dit-on, tellement

Qu'il en pensa perdre la vie :

Un os lui demeura bien avant au gosier.
De bonheur pour ce loup, qui ne pou-
vait crier,

Près de là passe une cigogne
Il lui fait signe ; elle accourt.
Voilà l'opératrice aussitôt en besogne.
Elle retira l'os ; puis, pour un si bon
tour,

Elle demanda son salaire ?
« Votre salaire ? dit le loup :
Vous riez, ma bonne commère !
Quoi ! ce n'est pas encore beaucoup
D'avoir de mon gosier retiré votre cou !
Allez, vous êtes ingrate ;
Ne tombez jamais sous ma patte. »

Le lion devenu vieux

Le lion, terreur des forêts,
Chargé d'ans, et pleurant son antique
prouesse,
Fut enfin attaqué par ses propres
sujets,

Devenus forts par sa faiblesse.
Le cheval s'approchant lui donne un
coup de pied ;
Le loup, un coup de dent ; le bœuf,
un coup de corne.

Le malheureux lion, languissant, tris-
te et morne,
Peut à peine rugir, par l'âge estropié
Il attend son destin sans faire aucu-
nes plaintes,

Quand, voyant l'âne même à son an-
tre accourir :

Con chó rừng và con cò

Chó rừng tham ăn hay nuốt vội,
Nhân một khi vui hội anh em.

Miếng ngon đương lúc miếng
thêm

Chưa trôi miếng gỏi đã thêm miếng
đầu.

Phải cái xương mắc sấu trong họng,
Phước mười đời cò bồng đi qua.

Chó rừng mới gặp chị ta,
Đến ngay thò mỏ gắp ra một hòn
Xong công việc cò còn tỉnh giá.
Chó rừng đã chẳng trả tiền công

Lại còn ơn vô như không :

« Đầu mây trong cổ họng ông mới rồi
Đã thoát khỏi thì thôi, phước đức !
Lại chữa mirng còn chực đời công.

Bội ơn, cút thẳng cho xong,
Chớ hê đến trước mặt ông mà rầy ! »

Sư-tử về già

Sư-tử trên rừng ai chẳng sợ ;

Lúc tuổi già ngồi nhớ oai xưa.

Khóc than thân phận già nua.

Vì chưng ta yếu bây giờ chúng khinh.

Con ngựa đến đá mình một móng ;

Chó rừng vào há miệng cắn chơi ;

Con bò đến húc, Trời ơi !

Muốn gầm một tiếng, hết hơi mất rồi.

Sư rầu rĩ đành ngồi thúc thủ,

Thôi cũng đành đợi số chớ xong.

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni
và giày langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông chủ hãng O. Langlois kính tỏ cùng
lục châu quí khách đặng rõ theo lời giao
các hãng buôn langsa tại Saigon đã định bĩa
3 aoit 1914 như vậy :

« Những giá hàng hóa phải tính theo tiền
quan (francs) rồi khi trả tiền mua đồ thì
« tính ra bạc (piastres) y giá bạc nhà bán
« (banque) bĩa trả tiền ».

Bởi vậy, và cho được tùy theo lời giao đó,
hãng O. Langlois, từ này về sau, sẽ tính giá
bằng tiền quan, nghĩa là lấy giá bạc (pas-
tres) biên trong sổ bán của hãng (catalogue)
rồi bỏ ra tiền quan (francs) lấy số 2, frs 50
hàng quan năm tiền mỗi đồng bạc, là so trung
bình đồng bạc tại Đông-dương trong hai năm
chót này.

RƯỢU THUỐC HIỆU-LÀ

QUINA GENTIANE



Của Tu-viện Saint-Paul bảo chế.
Là một thứ rượu bổ làm cho con
người dặng trường thọ và chẳng
ngươi nào muốn dặng trường thọ và chẳng
khi nào vương mang bệnh hoan chí, thì phải
uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi
ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế đã dặng hơn
650 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel là thầy
lu tại l'Abbaye de san-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó và các
danh sư đồng dùng nó mà cho bệnh uống.
Nhứt là các xứ nóng nực thì hay dùng nó.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

LỜI BÁO CẦN KÍP

Chư khan quan chớ tưởng lầm rằng hút
thuốc nhiều thì phải mang bệnh, mình mang
bệnh là tại mình không biết lựa thuốc mà
hút, bạ thứ nào hút thử nấy làm sao không
hại.

Chư khan quan khá hút được thứ thuốc
Cigarette Diva cho thường, muốn hút
bào nhiều cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ
nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

**RƯỢU
COGNAC nhà MOYET**

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
đựng trong chai lớn cùng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,

gán nơi nút, có một cái nhãn ba màu
như **CÓ TAM SẮC VÂY**

Ấy là
hiệu rượu
thiết đó



Rượu
Cognac Moyet
là một thứ rượu thiết
đẹp, ngon, chứ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đâu.

Nay có luật mới
cấm không cho kêu
mấy thứ rượu đó
bằng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bệnh mà chết.

Chữ
COGNAC
trên nhãn chai
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ư
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì mau tiêu
lắm.

Khí nào mới
dung một ly
nhỏ thì chắc
khỏe lên trong
giây phút.

Nhắc lại một
điều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều dùng
nó.

Trong mấy tiệm bán xén đầu đầu cũng có bán

→ **CÓ BÀN SĨ** ←
TẠI HÃNG

Union Commerciale

Indochinoise

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34
SAIGON

« Ah! c'en est trop, dit-il, je voudrais
bien mourir;
Mais c'est mourir deux fois que souf-
frir tes atteintes. »

LA FONTAINE, Fables.

Thần tàn chết cũng cam lòng,
Con lừa đầu cũng vô trong hang mình.
Su-tử thế làm thình chẳng được,
Than : « Thế này đã nhuộm hay chưa!
Sống mà chịu tử với lừa,
Chết đi hai lượt cũng như khác gì! »
NGUYỄN-VĂN-VĨNH, diễn nôm.

**NAM VĂN HIỆP THÁI
KIM-VÂN-KIỀU**

TÂN ĐIỀN PHÁP VĂN
(Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kiêu
Poème populaire annamite)

Bắc-kỳ soạn
Trước thầy sau tớ lao-rao
En avant le maître, derrière les valets, ils
firent un grand vacarme.

Nhà-băng đưa mỗi rước vào lầu trang
L'intermédiaire (la maison de glace) M., con-
duisant le client, l'introduisit dans le cabi-
net de toilette (c'est-à-dire les appartements
de la jeune fille).

Ghế trên ngồi tới sỏ-sàng.
Sur une chaise supérieure, il s'assit sans
façon et avec familiarité.

**Buồng trong mỗi (2) đã giục nàng
kịp ra.**
Dans la pièce intérieure, l'intermédiaire déjà
pressait la jeune fille de vite sortir.

Nỗi mình thêm tức nội nhà.
A sa propre situation, s'ajoutent les épuis-
sés de la situation de sa famille.

Thêm hoa một bước, lệ hoa mấy hàng
Sur le parquet fleuri, à chaque pas qu'elle fit,
des larmes fleuries (il lui tombait) plusieurs
séries (de gouttes).

Ngại ngần dạn gió e sương. (3)
Avec hésitation, elle s'encourage à affronter
le vent, et à essuyer la rosée.

**Xem hoa bóng then, trông gương mặt
dây (4).**

(1) Nhà-băng, la maison de glace. Le ter-
me nhà, chinois gia (kia), désigne une classe
de personnes, un corps de profession: Nhà-
nhỏ, les lettrés; nhà làm ruộng, les cultiva-
teurs. Băng, glace (voir note au numéro pré-
cédent).
(2) Mỗi ici désigne l'entremetteuse (bà-
mỗi). Plus haut, il désigne le client (mỗi-
mang).
(3) Le vent et la rosée: les outrages.
(4) Nous disons d'une personne que la
honte atteint, qu'elle a la figure épaisse;
qu'une écorce d'aréquier couvre son visage
(deo mo vào mặt).

En contemplant les fleurs elle fut prise de
honte; en se regardant dans son miroir
elle trouva sa figure épaisse.

Mỗi càng vén tóc bắt tay
L'intermédiaire davantage arrangea ses che-
veux et la prit par la main.

Nét buồn như cúc, điệu gầy như mai.
Ses traits étaient tristes comme ceux des
chrysanthèmes, et son corps était fluet
comme le mai (prunier ou abricotier).

Đầu-do cân sức cân tài.
Toisant et mesurant (l'intermédiaire) pesait
(évaluait) la beauté; pesait les talents.

**Ép cung cầm nguyệt, thử bài quạt
thơ (5).**

Arrachait de force un air de guitare, faisait
essayer une inscription d'éventail en vers.

Mặn nồng, một vẻ một ưa.
Épris de tant de qualités (litt. la trouvant sa-
lée et caustique à son goût) et chaque ma-
nière lui plaisant.

Bằng lòng khách mới tùy cơ dặt-đầu.
Satisfait, le client alors tâta le terrain, mar-
chanda.

Ràng mua ngọc đến Lâm-kiều (6).
Il dit: Pour acheter des pierres précieuses,
on vient au Pont de Lam.

Sinh nghi xin dạy báo nhiều cho trường
Des cadeaux de fiançailles, je vous prie de
m'enseigner à combien ils s'élèvent pour
que j'en sois instruit.

Mỗi rằng: « Đàng giá ngàn vàng; »
L'intermédiaire dit: Cela vaut le prix de mille
taëls d'or.

**Lớp nhà, nhờ lượng người thương
dám nài ».**

Mais dans ce désastre arrivé à sa famille, elle
s'en rapporte au cœur de l'homme qui dai-
gne avoir pitié d'elle et n'ose pas exiger.

(5) Il est fort de mode chez les chinois de
demander aux lettrés et aux poètes des ins-
criptions sur son éventail, qu'on garde com-
me un précieux souvenir quand il est orné
ainsi de l'autographe d'un lettré en renom.
(6) Voir note précédente, sur le mot Cầu-
Lam.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận-mua nhứt trình **Lục-tinh-tân-văn giùm**

...cũng cam lòng,
...trong hang mình.
...hình chẳng được,
...lũ với lửa,
...ng như khác gì! »
...-VINH, diễn nôm.

Cô-kê bót một thêm hai.

Tirant et l'achant, il diminua d'un taël, puis augmenta de deux.

Giờ lâu ngã giá (1) vàng ngoài bốn trăm.

Au bout de longues heures, on convint du prix (litt. tut tombé le prix) et on accepta de payer plus de quatre cents (taëls).

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

Suivi d'une bruyante domesticité, cet étranger, conduit par l'intermédiaire, pénétra jusque dans les appartements de la jeune fille. Pendant qu'il s'installait sans façon sur le parquet fleur pour sortir lui fit couler des torrents de larmes embaumées. Elle prit courage quant même pour affronter la honte. En passant près de ses fleurs, il lui semblait remarquer que son ombre rougissait. Devant sa glace elle vit que son visage se rembrunissait.

Ô! que de douloureuses pensées abattaient à ce moment la pauvre créature! Il lui fallait penser à l'amant qu'elle trahit et à la famille désorganisée. Et chaque pas qu'elle fit sur le parquet fleur pour sortir lui fit couler des torrents de larmes embaumées. Elle prit courage quant même pour affronter la honte. En passant près de ses fleurs, il lui semblait remarquer que son ombre rougissait. Devant sa glace elle vit que son visage se rembrunissait.

Pour l'encourager, la mercenaire, de ses doigts hideux, lui arrangea sa chevelure et la prit par la main. Les traits de la jeune fille s'assombrirent, tels la nuance des chrysanthèmes qui se fanent. En une nuit sa taille s'était amincie et devint fluette comme une branche d'abricotier.

Le personnage la dévisageait, la toisait, la pesait des yeux pour évaluer sa beauté et ses qualités. Il la força à jouer un air de guitare et lui fit faire une inscription d'éventail en vers. Puis satisfait, il commença le marchandage qu'il eût soin de faire précéder de cette formule de galanterie de bas étage: « Pour acheter des pierres précieuses on vient à Lam-Kiên. (Pour avoir une personne de cette beauté, il m'a fallu venir ici). Mais je vous prie de m'instruire sur le montant des fiançailles. »

Et l'entremetteuse de prendre la parole à son tour: Certes cela vaut mille taëls d'or, mais devant la catastrophe arrivée à sa famille, Mademoiselle doit s'en rapporter à votre bonté et ne se montrera pas exigeante.

Après de longs et pénibles débats, on parvint à convenir d'un prix qui dépassait 400 taëls.

(à suivre)

(1) Le prix est tombé, renversé par terre, immobilisé, fixé, ne pouvant plus avancer ni reculer.

LÀM CON PHẢI HIẾU

(Pièttè filiale)

Bài thứ mười một

Ông Nguyễn-đình-Tế, người huyện Bạch-hạt thuộc về tỉnh Sơn-tây. Cha ông ấy là Nguyễn-đình-Cửu, trước lấy mẹ ông ấy sanh ra ông ấy, cùng em là người Qui Bình, sau lại lấy một người thiếp, sanh ra con là người Soan. Ông Đình-Cửu ghét người vợ cả, mà thương người vợ thiếp. Bởi thế gia sản trong nhà, nhứt thiết là giao cho người thiếp cai-quản coi-sóc, mà người thiếp tự cậy có thể chồng yêu, không cho người vợ cả ở chung. Anh em ông ấy đến phải theo mẹ ở riêng làm ăn, thời thường đi lại thăm viếng cha, kính di như mẹ, yêu con di cũng như em ruột mình, không còn có chi trách gì được.

Khi cha mẹ ông ấy đều đã mất rồi, ông ấy xin về ở chung với di, thờ di rất là hiếu-kinh. Từ đó người di ông ấy cũng hóa ra từ-màu, coi ông ấy cũng như con. Việc ấy chép ở Đại-Nam-Liệt-Truyện.

Thường tình người ta, bởi mẹ sinh ra mà giữ sự hiếu thời là dễ, không phải mẹ sanh ra mà giữ sự hiếu mới thiết là khó.

Tục-ngữ ta đã có câu rằng: « Mẹ ghê con chồng » Ấy là bảo rằng không có tình thương yêu nhau gì cả. Phương chi gặp những người bạc-ác, thời cũng là cái sự biến-cổ trong nhà. Nhưng ta xem ông Mãn-tử-Khiên tuy rằng gặp mẹ là người bạc-ác, nhưng còn may nhờ cha có đức nhơn-từ, nên chỉ lấy một lời hiếu-bạn mà làm cho trên thì cảm động lòng cha, dưới thì thay đổi tình mẹ. Đến như ông Nguyễn-đình-Tế, cha thời yêu hầu mà bỏ vợ cả, di thời cậy thế mà bỏ con chồng, cảnh ngộ như thế, chẳng là khó xử lắm ru? Thế mà ông ấy khi cha đương còn thì cam ở riêng với mẹ, mà thân hôn chẳng bỏ lẽ thường. Khi cha đã mất thời về ở chung với di, mà thỏa thuận cũng như mẹ đẻ, bởi một lòng hiếu kính ấy mà làm cho di đã đuổi được tình

THUỐC ĐIỀU MÈLIA



Bản tử gói, bao bằng giấy dày, đựng 20 ĐIỀU đầu có thoa keo.

Ở ngoài lại có bao một tấm giấy mỏng, đồ dâng cho khỏi ướt thuốc; trong tấm giấy đó, lại có một tấm hình rất tốt và một còn tem nữa.

Thuốc thiết ngon vẫn bằng giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai ai cũng đều ưa dùng thử thuốc

“MARINA” đó lắm

Đầu đầu cũng có bán, cho tới trong mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34 — SAIGON

RƯỢU ABSINTHE JULES PERNOI

Rượu được trong chai lớn cũng vì nhỏ. Rượu này đơn tại Đại Pháp-Quốc trong họ có rượu xưa này, ấy là một thứ rượu như hàng làm bằng các rượu mạnh lâu năm và thảo mộc. Chén một u vào 4, pha với nước lọc dùng thì rượu ABSINTHE JULES PERNOI sẽ làm cho mình đã khỏe, biết đời đang ăn cho phần chán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

RƯỢU CỐ BỘT Duc de Brémont

Thức rượu này ngon lắm, ngâm nó trong với nước đá cho lạnh mà uống thì chẳng có rượu nào bằng. Trong mấy đám lễ, đám tiệc đều dùng nó mà làm cuộc vui. Nên mua rượu này mà cho anh em, vì ai dùng tới nó thì đều đáng khoái chí vui lòng.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

n-văn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-đám-tân-văn giùm



Thứ rượu này hay bổ
nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt,
Thêm sức cho trai
trắng,
Đàn ông và đàn bà.
Làm cho thân thể ngu
tạng lực phủ thành.
Giúp cho mau có con.
Cách dùng rượu thuốc
này nó làm cho trở
nên một môn thuốc
nhưt hang, tuy có
dùng Quinquina làm
cốt mặc dầu, chứ
rượu này là một môn
khại vi.
Uống nó rất thanh tao.
Mau thấy hiệu nghiệm
hơn các thứ thuốc
khác.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho
chư qui khách thì hãng Dubonnet rao cho
ai này hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này
là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quin-
quina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bốn
hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và
Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
đường Kinh-lập, môn bài số 88, SAIGON

Thuốc diều hiệu này **Bao xanh,**
đã to mà lại vẫn chắc. — Có dán
cheoàng một
rẻo giấy trắng
ngoài bao. —
Hút nó thì
được toại chí
tiêu diều
khoái lạc.
Hiệu thuốc
này là một
hiệu rất hên,
ma quỷ thấy
cũng phải
tránh.



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
chở vào xứ BẮN
ở đường Kinh lập môn bài
số 88, SAIGON

ghen từ trước, mà cha cũng khỏi
mang tiếng ác về sau. Thế mới biết
rằng cái sự hiếu ấy càng khó hơn ông
Mãn-tử-Khiên vậy.

Bài thứ mười hai

Ông Tạ-hữu-Độ là người huyện
Đông-Thành, thuộc về tỉnh Nghệ-An,
cha mất sớm, ở với mẹ, tình ham
học, thờ mẹ hết đạo. Gặp đời Tây-
Sơn, giặc cướp đầu đầu cũng có,
làng nước nhiều người bị hại, ông
ấy theo mẹ mà tránh. Hai lần mẹ ông
ấy phải giặc bắt được, toan đem mà
giết, lần nào ông ấy cũng cứ ôm lấy
mẹ, khóa lóc xin chịu thay thác; giặc
cướp thấy thế cũng có lòng thương
mà tha thác cho, bởi thế hai lần đều
là khỏi nạn.

Mẹ ông ấy già mà đau, trong 5 năm
trời cơm thuốc điều dưỡng, không
khi nào dám biếng nhác. Khi mẹ ông
ấy mất, ngày nào cũng ra mồ mà
khóc, những người đi đường ai thấy
cũng động lòng. Việc ấy chép ở Đại-
nam-liệt-truyện.

Cha mẹ thương con nhưt là những
khi hoạn nạn, cùng khi đau yếu, thời
là muốn lấy mình mà thế cho con.
Những người làm con ấy cũng nên
lấy lòng ấy mà báo đáp lại. Ông Tạ-
hữu-Độ là người có học thức, nên
chỉ gặp khi hoạn nạn, thì cam lấy
mình che chở, gặp khi đau yếu thì
không quản sự công lao, bởi không
như thế thời không hết đạo làm con
được.

Cho nên nói rằng cái sự hiếu, xử
khi thường thì dễ, mà xử khi biến
thì khó vậy.

THÁI-NUYỄN, HOÀNG QUẬN-CÔNG.

BẮC-KỶ SOẠN
SƯ-PHẠM HỌC KHOA

NAM SỬ (Tiểu học)

Võ công. — Trừ những giặc giã nhỏ
mọn ở trong nước không kể chi,
nước Nam ta bấy giờ ở phía nam có
Chiêm-thành, phía bắc có quân Mông-
cổ sang quấy nhiễu.

Nước Chiêm-thành thì từ khi Thái-

tôn lên làm vua vẫn sang cống tiến,
nhưng thường thường cư sang cướp
phá ở đất An-nam. Và nước ấy, trừ
không đánh giết, thì không lấy nhời
nhẽ mà răn bảo được, cho nên năm
Nhâm-tị (1252) vua Thái-tôn phải
thần chinh sang đánh phá. Từ đó
nước ấy mới chịu để dân mình yên
được một độ.

Còn nước Tàu thì bấy giờ về cuối
đời nhà Tống, giặc cướp cũng nhiều,
thỉnh thoảng lại có những Thổ-quan
sang cướp phá bên địa-hạt nước
Nam. Có khi Thái-tôn đi tuần thú
sang đến đất Khâm, Liêm. Nhưng
nước Tàu chẳng bao lâu bị quân
Mông-Cổ sang tranh chiếm hết, quân
nhà Tống thua lui về đóng giữ đất
Hàng-châu. Năm Đinh-tị (1257) quân
Mông-cổ sang đánh lấy nước Đại-lý
(tỉnh Vân-nam bây giờ) tướng Mông-
cổ là Ngột-lương-hợp-thai sai sứ sang
bảo Thái-tôn về thần phục Mông-cổ.

Thái-tôn không những là không
chịu, lại bắt đem sứ Mông-cổ lại, rồi
sai Trần-quốc-Tuần đưa binh lên giữ
ở phía bắc.

Ngột-lương-hợp-thai thấy Thái-tôn
bất sứ mình như vậy, mới đưa quân
sang địa-phần đất An-nam, đi đường
sông Đào-giang, tỉnh Hưng-hóa.

Trần-quốc-Tuần ít quân đánh không
nổi lui về đóng Sơn-tây. Quân Mông-
cổ kéo trận xuống đến sông Thao,
Thái-tôn phải ngự giá thân chinh,
nhưng quân Mông-cổ thế to quá, quân
nhà Trần đánh không được, chạy về
đóng ở sông Phú-lương. Quân Mông-
cổ tiến lên đánh đuổi quân Trần đến
Đông-bộ-đầu (phía đông sông Nhĩ-hà
ở hạt huyện Thương-phúc) mới thôi.
Thái-tôn phải bỏ kinh-đó, chạy về
đóng ở sông Thiên-mỗ (về hạt huyện
Đông-an, tỉnh Hưng-yên).

Quân Mông-cổ vào thành Thăng-
long, thấy ba người sứ Mông-cổ còn
phải trời giam ở trong ngục, đến khi
cởi trói ra thì một người chết. Ngột-
lương-hợp-thai thấy thế tức giận quá,
cho quân ra cướp phá giết cả nam
phụ lão ấu ở trong thành.

(Còn nữa)

TRẦN-TRỌNG-KIM.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn-giùm

**HÀNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔNG-TY**

Có bán và đặt đèn acetylene (khí đá)

Có bán máy acetylene (nhốt khí đá) đủ thứ đèn huỳnh-lệ, đèn thủy-tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn-incandescence lửa rất sáng, giầy-ghi-sang-hơi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quý-khách chớ ngại, hãy dời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghiên tếp nước hồi âm. Nếu vì nao viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tình việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đánh lòng giá cả nhưt đình làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng chịu. Hàng này rất doan chắc và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hạng bảo-lễ-sư, Sài-gòn, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình môn bài số 215, Chiến, ngang nhà giầy xe lửa lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ. — Bột mệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhứt là trong khi dứt sữa bú, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho đẻ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHỖ NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường **Catinat số 36** SAIGON

Có Bán SÚNG

đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỆU, ông P. Trương-vinh-Kỳ in tại nhà.

Không tính	1,00
Có hình	2,00
Tiền gửi	0,10

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Bộ các **KIỆU CHỦ** có **THỢ KHẮC CHỦ** vẽ đá khắc, và **THỢ VẼ TÀI**; đi in sách, thơ, cũng thiệp và vãn. Kiểu cách nào đều làm được hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NỮ-TÁC, ông P. Trương-vinh-Kỳ in tại nhà. Sách để dạy đờn bà con gái. Ai cũng biết danh tiếng ông đức. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá	0,25
Tiền gửi	0,04

ES
GÁNH TẠI
OI
« Bonne
c.
Quinquina
n, hiệu là tử
Cigares. El
tử nó ngon
u này:
chiếc ra ve
ardin.

S. Perrier.
văn rồi hiệu
ó thứ rượu
m Negrita.
Roger.
y Madère,
ire.
các thứ đồ
ng, và ngoài
(Tonkin) nữa.
IGON

F. H. SCHNEIDER
Norodom. — SAIGON

GIẤNG, chủ Langsa
hỏi cái hạt Giấng mà thôi
hỏi hạt trong thành này.
v số
0,25
3,02



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA
 TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt
Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẬT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ dầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghệ chụp hình, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chải ly trong sở thiết-nghiệm, nay châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tễ. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu chữ R của ông lương-ý Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ Lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon: 245 — Giấy thép nói tiệm Chợ Lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy nhớ thơ mà xin sách được-tính-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.